



HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO XUẤT BẢN
SÁCH XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

BÁC HỒ VỚI TUỔI TRẺ



NHÀ XUẤT BẢN
CHÍNH TRỊ QUỐC GIA



NHÀ XUẤT BẢN
THANH NIÊN

**BÁC HỒ
VỚI TUỔI TRẺ**

HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO XUẤT BẢN

Chủ tịch Hội đồng:

TS. NGUYỄN THẾ KỶ

Phó Chủ tịch Hội đồng:

TS. NGUYỄN DUY HÙNG

Thành viên:

TS. KHUẤT DUY KIM HẢI

TS. NGUYỄN AN TIÊM

NGUYỄN VŨ THANH HẢO

VŨ KỶ

BÁC HỒ VỚI TUỔI TRẺ

HỒI TƯỞNG
Phạm Đức ghi



NHÀ XUẤT BẢN
CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT
Hà Nội - 2013

NHÀ XUẤT BẢN
THANH NIÊN

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn dành sự quan tâm đặc biệt đối với tuổi trẻ. Tình cảm của Bác đối với tuổi trẻ không chỉ là sự yêu thương, trìu mến, thăm thiết mà còn là sự tin tưởng, sự kỳ vọng lớn lao vào tuổi trẻ. Bác tin ở tuổi trẻ, đồng thời Bác cũng đặt ra cho tuổi trẻ những yêu cầu cao, đòi hỏi ở họ sự nỗ lực phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện kiên trì, bền bỉ, toàn diện về mọi mặt, mọi lúc, mọi nơi, Phát huy những truyền thống tốt đẹp của dân tộc, noi gương Bác, làm theo lời Bác dạy, các thế hệ tuổi trẻ Việt Nam là một lực lượng to lớn trực tiếp góp phần tích cực vào sự nghiệp chung, cùng cả dân tộc làm nên những chiến thắng vẻ vang, những thành tích đáng tự hào... Tuy nhiên, hiện nay mặt trái của kinh tế thị trường với những tác động tiêu cực của nó đang làm khuynh đảo nhiều giá trị cao đẹp của đời sống xã hội, làm ảnh hưởng đến tư tưởng của lớp trẻ. Một bộ phận trong lớp trẻ đã mất lòng tin, mất phương hướng, không còn khát khao cống hiến cho Tổ quốc, cho lý tưởng cao đẹp, thay vào đó là tư tưởng thực dụng, ích kỷ, thiếu trách nhiệm, vô cảm với những vấn đề chung của đất nước, dẫn đến những hư hỏng, sa ngã, Thực tế đó đặt ra yêu cầu cần phải thường xuyên quan tâm đẩy mạnh việc giáo dục, nhắc nhở về

tấm gương đạo đức cao cả, cuộc đời bình dị, trong sáng, tư tưởng vĩ đại và sự quan tâm chăm sóc, cùng những lời chỉ dạy của Bác Hồ đối với tuổi trẻ để giúp họ vững vàng vượt qua những cám dỗ, cám dỗ tiêu cực; ra sức phấn đấu, học tập, rèn luyện, cống hiến nhiều hơn cho Tổ quốc, thực sự trở thành lực lượng kế tục sự nghiệp của Đảng và dân tộc ta.

Để góp phần đáp ứng yêu cầu trên, thực hiện Đề án trang bị sách cho cơ sở xã, phường, thị trấn, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật và Nhà xuất bản Thanh niên phối hợp xuất bản cuốn sách ***Bác Hồ với tuổi trẻ***. Cuốn sách ghi lại những dòng hồi tưởng của đồng chí Vũ Kỳ - người đã có vinh dự được làm người giúp việc gần gũi của Bác Hồ trong gần một phần tư thế kỷ - về tình cảm của Bác Hồ dành cho tuổi trẻ. Qua chưa đầy một trăm trang sách, nhưng chúng ta sẽ thấy rất rõ tầm vóc lớn lao và sự quan tâm sâu sát của Bác đối với tuổi trẻ. Mỗi lời nói, mỗi việc làm của Bác với tuổi trẻ đều thấm đượm tình cảm trìu mến, tin yêu; sự chỉ bảo tỉ mỉ, ân cần; những yêu cầu nghiêm khắc mà lại giản dị, tự nhiên, gần gũi, thân thương. Chúng tôi hy vọng cuốn sách sẽ góp phần tích cực giáo dục tuổi trẻ noi gương Bác, hiểu sâu hơn về Bác, về tình cảm của Bác đối với tuổi trẻ để với họ, những người được sinh ra khi Bác đã đi xa, Bác vẫn luôn còn sống mãi, vẫn là người dẫn dắt họ trong mỗi bước đi, chỉ bảo họ trong mỗi việc làm.

Xin giới thiệu cuốn sách với bạn đọc.

Tháng 11 năm 2013

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT

1

Nên mở đầu thế nào nhỉ?
Một lời khen?...

Một nhận xét?...

Không! Đó là cả một chân lý: "Một năm khởi đầu từ mùa Xuân. Một đời khởi đầu từ tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội"¹.

Biết bao điều đáng suy nghĩ để hiểu thêm, để vui mừng và để lo lắng... từ chân lý đơn giản đó?

Biết bao điều từng trải, buồn vui, từ tấm lòng của vị lãnh tụ. Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, lúc đó 56 tuổi, để xúc cảm đọng lại trong chân lý đơn sơ mà vĩ đại như tự nhiên đó?

Biết bao nhiêu lời căn dặn ân tình, bao việc làm cụ thể và tỉ mỉ, Người đã dành cho lứa tuổi mùa xuân đó?

Biết bao nhiêu...

Biết bao nhiêu...

Theo thời gian trôi chảy như nước xuôi dòng...

2

1 0-5-1969

Ngày mười, tháng năm... năm nào cũng thế,

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 4, tr. 194.

là sắp đến sinh nhật Bác Hồ. Ngày mười, tháng năm, năm sáu chín cũng thế, và còn hơn thế nữa, đó là thời điểm được ghi trong bản *Di chúc* của Người. Đã thành lệ từ năm 1965, cứ đến mừng mười, tháng năm, Bác lại giở xem lại, sửa chữa, bổ sung những điều "dặn lại" ấy, rồi đưa cất đi...

Mười ngày mỗi năm, và mỗi ngày trong khoảng một tiếng đồng hồ: từ 9 đến 10 giờ. Chín đến mười giờ, thời khắc từng bừng thanh xuân của một ngày, thời điểm sức nghĩ, sức làm việc của con người vừa độ hưng phấn nhất.

Vào giờ phút trong treo, mạnh mẽ đó, Người thanh thần suy nghĩ về ngày ra đi của mình, nhưng hoàn toàn không có gì cho riêng mình cả. Ngày mười, ngày mười một, ngày mười hai... ngày mười chín, ngày hai mươi... Mười giờ sáng.

Người bình thần gấp "tập tài liệu", cất đi, để năm sau đến dịp lại sửa lại. Không ngờ đó là lần sau cùng. Thời điểm như ngừng lại, bằng những con số: 10-5-1969, 20-5-1969.

Lúc mười giờ sáng, Bác rời buồng làm việc và đi dạo trên "đường xoài", hai bên và cả trên mái mát rượi, hùng vĩ màu cây xanh.

Con "đường xoài hoa trắng nắng đu đưa" ấy đã vào thơ, và sẽ mãi còn sống động với những ai từng đến thăm nơi này.

Bác bước chậm, chưa cần tựa vào ai, và không chống gậy. Bộ quần áo nâu mỏng và rộng mang cảm giác thư thái, dân dã. Dường như Bác còn đang vương vấn suy nghĩ một điều gì.

Người vẫn bình thản, im lặng, chậm chậm bước, mắt đưa nhìn cây vườn, tai lắng nghe chim hót. Cũng có lẽ không phải Người có điều gì đang ngẫm nghĩ, mà Người vẫn ung dung biết bao, thanh thản biết bao! Người như đang hoà với thiên nhiên, để cho trời đất, cỏ cây, gió bay, chim hót cứ tự nhiên thấm vào mình, quện lấy không gian. Nhưng... Có lẽ cũng chưa phải.

Bác bỗng dừng lại, hỏi, giọng nhẹ nhàng thân mật:

- Chú Kỳ này! Chú có biết những cây muỗm này trồng từ bao giờ không?

Những cây muỗm sum suê như xếp hàng ven đường. Những cây muỗm đồ sộ, có cây thân phải hai người ôm chưa xuể. Rễ chúng nổi gồ ghề trên mặt đất, vững chãi, rắn rỏi.

(Chúng tôi dừng bước ở đoạn đường ấy. Đồng chí Vũ Kỳ tâm sự: Mình nghĩ mà chưa ra. Nhưng đã quen sống với Bác, được Bác nhắc nhở, nên mình quen nói thật, nghĩ thế nào nói thế, tất nhiên phải ngẫm nghĩ cho kỹ; chưa biết, cứ nói là chưa biết).

Tôi suy nghĩ thêm vẫn chưa rõ, đành trả lời:

- Thưa Bác, tôi cũng chưa rõ, để tôi hỏi bên vườn ươm cây.

Bác cháu vẫn tiếp tục đi. Câu chuyện như đã dừng hẳn. Có lẽ, nhân thấy cây mà Bác hỏi vậy thôi? Không! Bác không như thế.

Tôi vẫn bước theo Bác và cố tìm lời giải đáp.

Chừng mấy phút sau, Bác lại quay sang hỏi:

- Chú chưa biết cây trồng từ bao giờ, thế chú có biết giống cây này từ khi trồng đến khi cỗi, chừng bao nhiêu năm?

Thì ra Bác vẫn đang dòng suy nghĩ theo một mạch chung nào đó. Chắc là như thế, tuy chưa rõ đó là vấn đề gì.

Cùng một lúc tôi vừa bắn khoản muốn hiểu xem Bác đang quan tâm tới chuyện gì, vừa hơi áy náy, có lẽ hơi buồn nữa, cũng có hơi tự ái một chút, vì lần này cũng chưa biết trả lời ra sao. Tôi nghĩ, nhìn cây, nhìn đường, nhìn nhà... rồi đành thú nhận:

- Thưa Bác, tôi cũng chưa rõ!

Bác cháu tiếp tục đi...

Tôi bỗng nảy ra câu trả lời:

- Thưa Bác, theo tôi hiểu có thể những cây này đã trồng được gần 70 năm rồi.

- Sao chú biết?

- Thưa Bác, cái nhà "Toàn quyền" kia có ghi làm từ 1900 đến 1906. Những cây này có lẽ trồng từ ngày ấy.

Bác khẽ gật đầu:

- Chú nói cũng có lý.

Rồi Bác cháu lại im lặng, chậm rãi đi. Lúc này Bác đang tiến về phía "Đình Hội đồng". Tôi vui vì thấy Bác hài lòng với câu trả lời của mình. Làm Bác hài lòng chính là một trong những điều mà những người được gần Bác đang cố thực hiện.

Bác lo bao nhiêu việc lớn, nhưng Người cũng không quên những việc nhỏ. Lớn hay nhỏ cũng vẫn không ngoài mấy chữ: cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.

Rất nhỏ, như khi đi trên đường thấy con ốc sên đã bị dẫm bẹp, đầy ruồi nhặng bầu, Bác không hài lòng:

- Sao chú nào dẫm chết không vớt xuống ao, vừa làm thức ăn cho cá, vừa giữ vệ sinh chung!

Hoặc nhìn thấy đồng chí bảo vệ ngồi rửa mặt cứ mở vòi nước chảy ồ ồ, Bác cũng không vui. Bác chỉ cho nhìn thấy và nói rất nhẹ nhàng:

- Chú Kỳ xem đấy, chú ấy rửa mặt thế kia phải mất mấy xô nước!

Tôi đang miên man nhớ về những điều Bác nhắc nhở, gợi ý trong công việc và trong cuộc sống thường ngày, chợt lại nghe giọng nhẹ nhàng của Bác kéo tôi về cái mạch suy nghĩ chính:

- Theo Bác, những cây này có lẽ do các cụ ta trồng trước kia cùng với cái "Đình Hội đồng".

Tôi thấy hợp đạo lý vì hai hàng cây muỗm được trồng thẳng tắp dọc hai bên đường, dẫn đến "Đình Hội đồng" nơi các cụ trước đây dùng làm nơi hội họp.

- Thưa Bác, đúng là như thế.

Bây giờ thì tôi đã rõ Bác đang suy nghĩ đến "vấn đề cây". Nhưng tiếp theo một câu chuyện cụ thể Bác thường hay nói thêm điều gì đó với con người, về con người.

Nhớ có lần, sau hơn một tháng đi xa về, Bác ra ngồi bên bờ ao cho cá ăn. Theo tiếng vỗ tay quen thuộc của Bác gọi, đàn cá kéo dần về động nước cuộn cuộn. Những lưng cá bóng nhẫy, đen thẫm, loáng bạc, hồng tươi, đỏ thắm. Bác ném thức ăn cho cá. Những con cá lớn bạo dạn xô vào ăn tận bờ. Thế là Bác lại vung tay tung thức ăn ra xa, dành phần cho lũ cá con chỉ dám lảng vảng ở vòng ngoài.

Mắt Bác nhìn đắm đắm vào mặt nước, như chờ đợi. Rồi Bác nhận xét:

- Mình không thấy con cá gáy đỏ đến ăn nữa. Không khéo các chú ở nhà câu mất rồi.

Đó là con cá gáy vây, đuôi và miệng màu đỏ thường quần quanh bên bóng Bác những buổi chiều Bác cho cá ăn.

Tôi không biết trả lời thế nào, chỉ dám đáp lại một câu gọn lỏn: "Thế ạ!".

Tối, tôi hỏi anh em, được biết không ai câu cá. Thế là tôi cũng quên bẵng đi. Chiều chiều, Bác vẫn đứng giờ cho cá ăn. Đôi mắt Người vẫn đắm đắm dường như chờ đợi.

Khoảng mười ngày sau. Chiều. Bên ao cá, Bác bỗng bảo tôi:

- Kìa, chú xem, con cá gáy đã đến rồi đấy.

"Chà! Chà! Cái anh chàng này không biết lang thang tận đâu, giờ mới mò về" - Tôi thầm nghĩ.

Chùng như biết được ý nghĩ của tôi, Bác nhận xét:

- Các chú ở nhà chắc là không cho cá ăn đều, nó mới phải đi kiếm ăn lảng bãng như thế.

Rồi Bác hạ giọng như tự nói với mình:

- Với con người cũng thế, nhất là thanh niên, không quan tâm đến thì cũng như thế...

Sau chuyện cá, trong chuyện cá, có chuyện người. Sau chuyện cây chắc cũng vậy?

Đã hết giờ đi dạo. Trước mặt là ao cá lấp lánh nước. Tiếng chim hót riu rít trên những vòm cây muôm um tùm. Những thân cây muôm xù xì, mốc thối, với vẻ phong sương, dày dặn và dường như bất tử.

Trong tiếng gió đầu mùa hạ lướt ào ào qua vòm lá, trong giọng chim véo von, khoan nhặt, bổng trầm, Bác dặn:

- Chú chịu khó tìm giống xoài miền Nam trồng xen giữa muôm, để nó kịp lớn lên, thay thế.

Tôi "dạ". Nhưng phải mãi sau khi Bác mất, tôi mới thật hiểu đầy đủ ý nghĩa "trồng người" của Bác.

(Giọng đồng chí Vũ Kỳ nhỏ như hơi thở gượng nhẹ. Đôi mắt hiền từ dường như thoáng mộng nước. Trên đầu chúng tôi là những vòm xanh chim hót. Và con đường còn ẩm bước chân Người).

Lúc đó làm sao tôi hình dung được những cái cây đang sung sức, vạm vỡ, ào ào sức lực như thế cũng đã cần tính đến chuyện chuẩn bị thay thế. Bởi vì những cây nhỏ còn cần thời gian để lớn lên, để vững chãi... Chuyện con người cũng như thế. Sau này tôi mới chấp nối, suy ngẫm và hiểu thêm câu chuyện buổi sáng 20 tháng 5 năm ấy. Cùng với nó là những tình tiết tưởng như tách rời,

nhưng lại gắn bó vẫn bởi chất keo dính ấy: Tấm lòng Bác Hồ đối với tuổi trẻ, tuổi thơ.

3

Tôi tần ngần xúc động giở lại cuốn sổ tay đóng lấy, bằng những tờ giấy carô trắng. Ngoài bìa cuốn sổ tay - nhật ký đề mấy con số: 5-69.

Tháng 5 năm 1969.

Sáng ngày 21, Anh hùng lực lượng vũ trang miền Nam Tạ Thị Kiều được vào gặp Bác, cùng Bác ra bờ ao cho cá ăn, và cùng ăn cơm chiều với Bác. Cô gái anh hùng, dũng cảm và mưu trí trong đánh Mỹ gặp Bác lại sụt sịt khóc vì thương Bác, vì cảm động trước sự ân cần, trù mến của Bác.

Kiều đã khóc từ hôm đầu tiên thấy Bác đang bước đến gần mình và các đồng chí, đồng đội - những người anh hùng của miền Nam ruột thịt - cũng trên con "đường xoài" ấy.

Bác vốn thích tiếp khách ngoài trời. Các chiến sĩ ta ủa tới quanh Bác. Không ai bảo ai, thế mà anh hùng người dân tộc A Vai và Tạ Thị Kiều là hai người được ở sát cạnh Bác.

Ngày 22, 7 giờ 30 phút.

Bác mời đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Nghệ An tới. Bác thăm hỏi tình hình đời sống cán bộ và nhân dân tỉnh nhà. Bác ký vào tấm ảnh Bác tặng cho

tỉnh quê hương. Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy xin được lên thăm nhà sàn. Bác đồng ý và nói vui:

- Để chú ấy lên, xem nhà Bí thư Tỉnh ủy hơn nhà Bác bao nhiêu lần?

Chiều - Bác đi gặp bạn Lào.

08 giờ ngày 23.

Bác tiếp Chủ tịch Thượng nghị viện (sau này lên làm Tổng thống) Chilê X. Agiendê.

Bác kể về gương chiến đấu của thiếu nhi miền Nam cho Agiendê nghe. Sau này, Agiendê đã ghi lại cảm tưởng sâu sắc về cuộc gặp gỡ đó, về câu chuyện các em thiếu nhi đó:

Chúng tôi ngồi quanh một cái bàn. Chủ tịch Hồ Chí Minh chậm rãi mở chiếc phong bì, lấy ra một tấm ảnh và nói với chúng tôi: "Đây là một kỷ niệm". Chủ tịch lần lượt giới thiệu với chúng tôi những em thiếu nhi anh hùng miền Nam có nét mặt thơ ngây đang ngồi quây quần quanh Chủ tịch trong tấm ảnh. Chủ tịch nói: "Tôi rất vui lòng về các cháu thiếu nhi ngày nay. Các cháu đã làm được nhiều việc hơn chúng tôi. Tôi chưa khi nào làm được những việc mà các cháu đã làm. Thiếu nhi ở thời tôi cũng vậy"...

Tôi thầm nghĩ: Tại sao lại như vậy? Phải chăng tình cảm của Bác đối với các em không chỉ là sự yêu mến thấm thiết mà còn là cả tấm lòng đầy tin tưởng? Đường như Người nhận thức sâu sắc vai trò tương lai có tính quyết định của lớp trẻ này.

Giống như chuyện Bác đã nhắc về chọn giống xoài miền Nam trồng xen giữa những cây muỗm còn đang tươi tốt kia.

Phải chăng Bác muốn nhắc nhở, bằng chính việc làm của Bác, muốn có cán bộ tốt phải biết ươm trồng, bồi dưỡng từ lứa tuổi thiếu niên?

Từ những ngày đầu năm 1925, Bác đã lo gửi đi đào tạo nhân tài trẻ cho đất nước: Lê Hồng Phong, Trương Văn Lĩnh tới Trường Quân sự Hoàng Phố; Trần Phú và một số đồng chí khác tới Trường Đại học Phương Đông - Mátxcơva; Và thật là tràn đầy tin tưởng vào sức mạnh của tuổi trẻ, sau đó Bác còn cử Lê Hồng Phong theo học Trường Đào tạo phi công quân sự số 2 ở thành phố Bôrítxgôlécxơ...

Ngay cả với các em nhỏ tuổi hơn, Bác cũng đã chú ý bồi dưỡng, đào tạo. Đó là trường hợp các em nhỏ quê ở Trung Kỳ, vì gia đình, bố mẹ bị thực dân bỏ tù hay giết hại, phải lưu lạc phương xa. Các em được đưa từ Phi Chít (Thái Lan) về Quảng Châu, được chăm sóc, tổ chức thành một nhóm thiếu niên tiên phong Việt Nam.

Bác còn muốn bồi dưỡng thêm nữa cho các em. Từ năm 1926, Người đã gửi thư tới Ủy ban Trung ương Đội Thiếu niên tiên phong, trực thuộc Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Lênin.

"... Khi chúng tôi nói với các em về cách mạng Nga, về Lênin và về các bạn - những chiến sĩ léninnít Nga nhỏ tuổi - thì các em rất sung sướng và đòi sang với các bạn, để thăm các bạn, ở với các bạn,

học tập với các bạn, và để trở thành như các bạn - những chiến sĩ leninist chân chính nhỏ tuổi... Chúng tôi hy vọng rằng các bạn sẽ không từ chối tiếp nhận 3 hay 4 bạn nhỏ An Nam của các bạn, có phải không?"¹.

Đây là cái lo toan lớn, nhưng vẫn chưa đầy đủ là Bác nếu không có những điều chu đáo sau đây:

"Nếu các bạn đồng ý cho các em đến thì các bạn sẽ làm những việc sau đây:

1-...

2-...

3- Đến tháng nào thì ở Mátxcơva bắt đầu rét? (Vì các em thiếu nhi đó đến từ một nước rất nóng, phải chọn thời gian cho các em đi).

4- Đến Mátxcơva thì các em sẽ đến địa chỉ nào?"².

Vừa là người lo toan một thể hệ nối tiếp cho tương lai, vừa là người thân chăm lo cho con cháu. Có lẽ cũng vì vậy, mà dân ta, già trẻ, lớn bé đều gọi Người là Bác. Mà không chỉ nhân dân ta!

Rômét Chăndra, Chủ tịch danh dự Hội đồng Hoà bình thế giới, đã phát biểu trong dịp dự Hội nghị quốc tế "Việt Nam và thế giới" những lời chân tình, thân thiết: "Ở Việt Nam, các bạn tự xưng rất đúng mình là cháu của Bác Hồ. Các bạn đã cho phép chúng tôi thay mặt hàng triệu nhân dân thế giới được có mặt hôm nay tại đây. Chúng tôi nhận thức sâu sắc vinh dự đó. Chúng tôi yêu cầu các bạn thêm một đặc ân nữa: Mong các bạn,

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 2, tr. 240, 240-241.

những người cháu của Bác Hồ, cho phép chúng tôi từ các nơi trên thế giới đều được tự nhận là cháu Bác Hồ. Tất cả chúng ta, cháu của Bác Hồ ở tất cả các nước trên thế giới, sẽ tập hợp lại để giương cao ngọn cờ Hồ Chí Minh tiến lên giành những thắng lợi mới hơn nữa".

Cháu của Bác Hồ.

Bác Hồ của các cháu.

Bác Hồ yêu các cháu, hiểu các cháu, tin tưởng các cháu. Vì đó là tương lai của dân tộc. Đó là những mầm, những búp trên cành...

Tình yêu đó thấm đậm chất người.

Một sự tình cờ đầy ý nghĩa - sau ngày sinh của Bác Hồ là sắp đến ngày Tết Thiếu nhi Quốc tế 1-6.

07 giờ ngày 27.

Bác gọi chị Thu Trà đến hỏi về tình hình có một số cháu học sinh miền Nam nghịch ngợm, phá quấy mà Bác được nghe báo cáo. Việc đó là có thật.

Nhưng Bác hỏi về khía cạnh khác: Các cô, các chú dạy dỗ thế nào? Lúc ba má các cháu gửi ra ngoài Bắc thì các cháu đều ngoan, ba má các cháu đều tin tưởng ở hậu phương.

Bác nhắc phải chú ý đến việc các cháu thiếu tình cảm gia đình, phải tìm cách bù đắp.

Rồi Bác kết luận: Lỗi các cháu một phần thì lỗi của người lớn chúng ta là mười phần.

Quả nhiên, sau này đưa các cháu đến với sự chăm sóc của các gia đình cán bộ khác thì các cháu đỡ hẳn chuyện gây gổ, nghịch ngợm. Phần Bác

cũng nhận chăm sóc một cháu trai, hai cháu gái, con đồng chí Nguyễn Hữu Thọ, Chủ tịch Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.

Đối với các cháu bé, Bác có một sự gần bó mật thiết, một tình cảm triu mến, hiền hoà và chu đáo.

Nhớ lại hồi cách mạng mới thành công, Bác Hồ thích thú biết bao nhiêu những khi nghe tiếng trống ếch rộn ràng, nhìn những bước đi cố ra vẻ oai nghiêm, nhưng vẫn đầy nét trẻ thơ.

Có những lúc từ buồng làm việc trên tầng cao ở Bắc Bộ phủ, Bác phải đứng nhìn qua vai người khác để các cháu không thấy Bác và Bác được tự do ngắm nhìn các cháu. Khi đó trong những ngày vui, các em mặc đồng phục quần xanh, sơ mi trắng, đầu đội mũ calô.

Bác đứng nhìn các cháu rất lâu, rất lâu. Người nghĩ suy điều gì?

Một đồng chí phụ trách nhi đồng Hà Nội có kể lại câu chuyện về lần được gặp Bác vào mùa đông năm 1945. Anh đã chuẩn bị "thành tích" để báo cáo với Bác về phong trào thiếu nhi mà theo anh là đáng tự hào. Anh kể: "Vì lúc đó, chúng tôi đang rất uất ức thấy thực dân Pháp mở rộng xâm chiếm Nam Bộ, trong các đoàn biểu tình, các em mang cả súng gỗ, di một hai như những đội quân tí hon. Các đội thiếu nữ, nhi đồng gái thì hoá trang thành những chiến sĩ cứu thương. Chúng tôi cho các em diễu hành qua phủ Chủ tịch (lúc đó là Bắc Bộ phủ). Khi cưỡi ngựa qua phủ Chủ tịch, một số đội

viên lớn có đeo súng trường thật đã nổ súng chào... Khi nghe tiếng súng tôi cũng không thấy "nguy hiểm" gì. Có người còn khoái chí nói: "Các em của ta dũng cảm nhỉ!", "Bọn thực dân hãy coi chừng!". Khi diễu hành qua phủ Chủ tịch, các em hô vang: "Hồ Chủ tịch muôn năm!...". Nói chung, chúng tôi rất vui và tự hào về những gì đã làm được. Bác ân cần đón và chỉ cho tôi ngồi ở chiếc ghế đối diện. Rồi Bác hỏi:

- Các cháu nhi đồng đang hoạt động thế nào?

- Dạ thưa, chúng con đang tổ chức các cháu lại, hướng dẫn các cháu vui chơi, ca hát, tập thể dục quân sự...

- Như thế là tốt. Thế các chú đã lo cho các cháu học tập như thế nào?

Lúc này, tôi đỏ người, không trả lời được suôn sẻ vì chưa coi việc học tập là mặt hoạt động quan trọng nhất của Đội lúc bấy giờ.

Tôi nhớ mãi lời dặn có ý nghĩa phê bình, nhắc nhở của Người:

- Các chú cần chăm lo cho các cháu học tập, chớ cho các cháu đi biểu tình nhiều, vừa bêu nắng, vừa hít bụi...

... Tôi hứa với Bác., Bác tươi cười gật đầu, rồi hỏi tiếp một câu làm tôi lại bị bất ngờ:

- Các chú đã tổ chức các cháu đi bán báo, đánh giầy... vào Đội chưa?

- Dạ thưa, gần đây, chúng con có ý định tổ chức trẻ em mồ côi ở Dục Anh đường và Bảo Anh đường...

- Tổ chức Đội ở mấy nơi đó là cần thiết, song chưa cấp bách bằng việc tổ chức Đội cho trẻ bán báo, đánh giầy. Ở những cơ sở do các nhà từ thiện lập ra nói trên đã có những người trông nom các cháu rồi, nay cần lo cho các cháu được ăn tốt hơn. Còn các cháu bán báo, đánh giầy, đang sống tự lập, cần được dìu dắt. Cho nên phải xem việc tổ chức Đội ở nơi nào trước cần hơn, ví như "con trâu phải đi trước cái cày".

- Thưa vâng, chúng con xin hứa làm ngay việc này.

... Chỉ một tuần sau, Đội trẻ bán báo Hoàng Văn Thụ đã ra đời. Về sau, đội này trở thành nòng cốt của Đội giao thông liên lạc Hoàng Cường, một đội thiếu nhi giao thông liên lạc dũng cảm của Thủ đô thân yêu...".

Câu chuyện của đồng chí phụ trách nhi đồng Hà Nội, đồng thời là tác giả nhiều bài hát được các em yêu mến - nhạc sĩ Phong Nhã, đã phần nào nói rõ tấm lòng trù mến rộng lớn của Bác Hồ đối với từng số phận trẻ thơ. Bác cũng thấy được sức mạnh tiềm tàng cần được khơi gợi, bồi đắp cho các em.

Nói như thế vẫn chưa đủ đầy tình cảm của Bác đối với lứa tuổi mầm non này. Giữa Bác với các em có một mối liên hệ tự nhiên và thiêng liêng. Các em với Bác như thế. Và Bác với các em cũng thế.

Buổi tối, khi làm việc với Bác, tôi thấy Bác vừa

nghe báo cáo, vừa để đài nghe suốt. Bác chăm chú nghe tin chiến sự miền Nam và rất thích khi nghe các cháu bé ca hát.

Đang làm việc, có tiếng hát của cháu bé, Bác ra hiệu dừng lại, cùng lắng nghe. Rồi Bác hỏi:

- Chú thử đoán xem cháu bé này bao nhiêu tuổi?
- Thưa Bác, năm tuổi.
- Theo Bác, thì ít hơn.

Khi hỏi lại các đồng chí bên Đài phát thanh, tôi thấy Bác thường đoán đúng hơn. Có gì khó hiểu đâu, vì Bác đã nghe nhiều, nghe rất chăm chú. Và chắc là, vừa nghe Bác vừa tưởng tượng ra cô bé hoặc chú bé tí xúu đó!

Nhưng tôi vẫn chưa hiểu vì sao đang làm việc Bác vẫn để đài? Có lần tôi hỏi có nên tắt đài đi không, Bác nhìn tôi trầm ngâm nói:

- Cứ để đấy chú ạ. Để nghe cho có tiếng người. Chú ở nhà, dù con khóc hoặc vợ nói dối, có khi nặng lời, nhưng đều là tình cảm gia đình...

(Một lần nữa tôi lại thấy đôi mắt người kể như mọng nước. Và lòng tôi xao xuyến, nghẹn ngào, càng nhớ Bác!).

Ngày 29.

Mang đọc để xin ý kiến Bác về bài viết cho các cháu nhân ngày 1 tháng 6. Xong, Bác cho về.

Chiều, lại tiếp tục sửa thêm.

Rồi hai Bác cháu đi dạo trên con đường quen thuộc. Đi được một đoạn xa, Bác nhẹ nhàng gợi ý:

- Chú Kỳ này, sắp đến tết Mừng Một Tháng

Sáu, các cháu còn nghỉ hè, chú bàn xem nên tổ chức cho các cháu vào vui chơi ở phủ Chủ tịch như cái dịp nào ấy...

Các cháu đã nhiều lần được vào vui tết Mừng Một Tháng Sáu với Bác tại khu vườn này.

Mỗi lần như thế Bác rất vui, đồng thời Bác cũng kiểm tra chu đáo việc chuẩn bị đón các cháu. Có lần, khi mọi người đã chuẩn bị xong, Bác hỏi:

- Thế nhỡ các cháu chơi bị sút tay, sút chân thì làm thế nào?

Bộ phận tổ chức đã lo bông, băng và một số thuốc thông dụng, nhưng Bác yêu cầu phải có cái băngca hằn hơi để phòng có cháu nào cần đến chứ không "để tạm nằm ở ghế dài".

Lần này nghe Bác nói, vui cho các cháu, tôi trả lời:

- Thưa Bác, thế thì các cháu phấn khởi lắm!

Nhưng suy nghĩ thấy một vài điều không thuận, tôi liền trình bày:

- Thưa Bác, tôi có điều phân vân. Nay ta đang hô hào các cháu đi sơ tán. Số lớn đã đi, chỉ còn số không có điều kiện đi sơ tán phải ở lại với bố mẹ. Số không đi sơ tán lại được vào đây vui chơi e không tiện. Hơn nữa, các cháu vào đông, khi báo động không đủ chỗ trú ẩn.

Bác nín lặng một chút rồi khẽ nói:

- Đúng đấy, thôi chú ạ!

Trong lòng tôi càng phân vân vì thấy Bác rất muốn được gặp mặt các cháu.

Suốt cả chiều, cả tối, làm việc mà vẫn áy náy không yên.

May thay, buổi tối hôm đó Câu lạc bộ Ba Đình tổ chức xem biểu diễn chương trình của các cháu nhỏ ở trường nhạc. Mọi người đi xem về đều khen là hay. Tôi liền báo cáo, đề nghị cho các cháu được vào biểu diễn báo cáo kết quả học tập, Bác vui vẻ đồng ý ngay.

Chiều tối 31 tháng 5 năm 1969, từ 18 giờ 30 đến 19 giờ 45, Bác cũng ra dự vui với các cháu. Ai có ngờ đâu, đó lại là lần cuối Bác Hồ gặp mặt đông đảo các cháu thiếu nhi Việt Nam.

4

Tình cảm của Bác đối với trẻ em và tuổi trẻ thật tự nhiên, tử mĩ và hết lòng.

Trước hết, đó là nhận thức của Bác về lớp người này, là "người chủ tương lai của nước nhà... Nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh một phần lớn là do các thanh niên"¹.

Ngày khai trường tháng 9 năm 1945, mười ngày sau lễ Tuyên ngôn độc lập, Bác Hồ gửi thư cho học sinh, trong đó có câu: "Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 5, tr. 216; t. 4, tr. 35.

năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em"².

Tình cảm đó bền chặt, thấm thiết tận những giờ phút cuối cùng, vượt ra khỏi những giới hạn thời gian.

Với tấm lòng trong sáng, và trong những hoàn cảnh đặc biệt của cuộc sống, mỗi người trẻ tuổi đều có thể cảm nhận thấy "muôn vàn tình thân yêu"¹ thấm đượm trong mình. Mọi người đều có thể cảm nhận được ánh mắt trìu mến của Bác, tấm lòng độ lượng của Bác, bàn tay nâng đỡ của Bác, tâm hồn tế nhị và nhạy cảm của Bác...

Tôi còn nhớ những ngày tháng 5 năm 1969. Lúc này, Bác không còn được khoẻ mạnh như bốn năm trước, khi Người viết những dòng chữ: "Năm nay, tôi đã 75 tuổi. Tinh thần vẫn sáng suốt, thân thể vẫn mạnh khoẻ"².

Ngày 10 tháng 5, Bác đến dự Hội nghị Trung ương từ 7 giờ 30 phút đến 9 giờ. Lúc Bác ra về, các đồng chí lưu luyến tiễn tận xe, không ai muốn rời, nhất là các đồng chí vừa ở miền Nam ra. Một số đồng chí không ngăn được nước mắt vì thấy Bác đi đã phải có người dìu.

Về đến nhà sàn đã hơn 9 giờ. Bác bảo tôi chuẩn bị "tài liệu". Lần đầu tiên Bác sửa Di chúc hơi chệch với thời gian thường lệ... "... Năm nay, tôi vừa 79 tuổi, đã là hạng người "xưa nay hiếm"

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sổ đ*, t. 15, tr. 613, 611.

nhưng tinh thần, đầu óc vẫn sáng suốt như thường, tuy sức khoẻ có kém so với vài năm trước đây. Khi người ta đã ngoài 70 tuổi, thì tuổi càng cao, sức khoẻ càng thấp. Điều đó cũng không có gì lạ"¹.

Dường như Bác muốn truyền đạt cho mọi người sự bình tĩnh của người hiểu mọi quy luật cuộc sống. Đồng thời tôi biết rõ Bác phải cố gắng đến thế nào để không gây lo lắng, xao động nhân dân vì sức khoẻ Người giảm sút.

Ngay từ đầu năm 1969 và cả từ năm trước Bác đã có hiện tượng bị lạc giọng. Chạy chữa không hiệu quả bao nhiêu. Bác phải luyện tập suốt cả một tuần mới có giọng nói còn khá khoẻ để đọc lời chúc mừng năm mới qua Đài tiếng nói Việt Nam, truyền tới nhân dân cả nước. Hằng ngày, Bác tập đi từng bước kiên nhẫn.

Buổi sáng, Bác vẫn dậy sớm như thường lệ và cố gắng tập những động tác thể dục đơn giản nhất.

Sáng ngày 19 tháng 5 năm ấy, dưới nhà sàn Người tập ném bóng vào cái giỏ đựng giấy để cách xa mấy mét, cố gắng và kiên trì.

Bác đang bình tĩnh chuẩn bị ra đi, nhưng vẫn kiên nhẫn muốn có thêm thời gian ở lại với cháu con, vì sự nghiệp cách mạng chưa tròn, miền Nam chưa được giải phóng. Bác cố gắng tập luyện, kiên trì luyện tập.

9 giờ sáng của ngày sinh nhật lần thứ 79 đó,

1. Vũ Kỳ: *Bác Hồ viết Di chúc*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009, tr. 105.

Người lại ngồi vào bàn với "tập tài liệu" mở trước mặt. Bác ngồi tựa lưng vào thành ghế, thoải mái, thanh thản. Những sợi tóc bạc trên trán bay lơ phơ trong gió dịu.

Sáng nay, đúng hơn là một tiếng đồng hồ buổi sáng nay, Bác ngồi đọc lại "tập tài liệu" với những dòng sửa chữa, thêm bớt và Người thay ba chữ trên trang đầu.

Chỉ sửa có mấy chữ thôi mà nó như gọi cho chúng ta biết bao suy nghĩ.

Bác dùng chữ "*rất*" thay chữ "*như thường*" trong câu "tinh thần, đầu óc vẫn sáng suốt như thường" để thành "tinh thần, đầu óc vẫn rất sáng suốt".

Trong câu "Khi người ta đã ngoài 70 tuổi", Bác thay chữ "*tuổi*" bằng chữ "*xuân*".

Bác dùng chữ "*sẽ*" thay chữ "*phải*" trong câu "phòng khi tôi phải đi gặp cụ Các Mác, cụ Lênin và các vị cách mạng đàn anh khác".

Phong thái Bác thật là ung dung trong cách suy nghĩ ấy, trong công việc chữ nghĩa mà không chỉ là chữ nghĩa ấy.

Mà theo lẽ bình thường, cứ mỗi ngày Bác lại yếu hơn một chút. Rồi đến lúc bác sĩ yêu cầu Người không đi lên nhà sàn nữa, đó là từ trưa ngày 17 tháng 8 năm 1969. Dẫu chỉ có mấy bậc thang lên xuống nhưng đã là khó đối với sức khỏe của Bác, sáng nay bác sĩ đã phát hiện thấy tim Bác có vấn đề, cần giữ gìn thận trọng.

Thế rồi, đã đến thời điểm Bác Hồ phải nằm yên một chỗ. Mặc dù sự cố gắng rất cao của bản thân,

mặc dù lòng mong mỏi của muôn người, mặc dù sự tận tình của bác sĩ, Người vẫn không vượt được ra ngoài quy luật của tạo hoá.

Bác nằm đấy bình tĩnh, vẫn cố làm cho người đến thăm yên tâm hơn.

Đó là những ngày cuối tháng 8 năm 1969. Mưa to. Nước dâng cao ở triền sông Hồng. Ngay ở Thủ đô Hà Nội, mức nước báo động đã lên tới quá cấp 3. Mỗi lần các đồng chí tới thăm, Bác đều cố gắng an ủi:

- Các chú cứ an tâm. Hôm nay Bác thấy khoẻ hơn hôm qua.

Nhưng ngồi bên cạnh chăm sóc Bác, tôi biết từng phút một, Bác đang xích gần tới cõi Vĩnh hằng.

(Đồng chí Vũ Kỳ lặng im một lúc lâu. Ngoài trời vẫn đang lất phất những giọt mưa. Đài đã báo về cơn bão số 3 đang tới gần. Tôi cũng lặng lẽ và trân trọng sự im lặng ấy. Tôi biết, con người ngồi trước mặt tôi đây đang nhớ lại những phút giây đau thương sáng ngày 2, tháng 9, năm 1969, cách đây hơn hai mươi năm. Đôi mắt anh lấp lánh, cố gắng ngăn những giọt nước mắt muốn trào ra. Lát sau, anh lại nói tiếp câu chuyện như chưa hề ngắt quãng).

Hôm ấy, hai bác cháu ở trong phòng lặng lẽ. Bác nằm yên, mắt nhắm, nửa như ngủ, nửa như mơ. Xung quanh cũng tĩnh lặng. Nhưng thực ra bên ngoài sự đe dọa của mức nước sông Hồng đang dâng lên, có ý kiến đề nghị phải chuyển Bác đến địa điểm cao hơn.

Tôi có nêu ý kiến đó báo cáo Bác, nhưng không

nói rõ lý do di chuyển. Không thấy Bác trả lời. Nhưng khi nghe tiếng anh Tô hỏi, tôi mới biết là Bác không ngủ yên vì thấy Bác nói ngay, tuy rất khẽ:

- Chú Tô này, chú Kỳ bảo sơ tán mình lên chỗ cao. Nhưng Bác không bỏ dân đâu. Các chú cố gắng đừng để vỡ đê.

(Bây giờ thì tôi hiểu điều gì đã khiến đồng chí Kỳ im lặng. Những trận mưa đang rình rập. Cơn bão đang đe dọa. Cái khắc nghiệt của khí hậu nước ta vẫn như thế tự bao đời. Và bao giờ cũng cần đến đôi vai gánh vác và tấm lòng tận tụy của những người "đầy tớ nhân dân". Nếu người gánh vác việc chung càng có trách nhiệm cao thì cái khó, cái khổ càng bớt đè lên người dân).

Anh Tô đáp lời Bác bằng một tiếng "vâng" khe khẽ nhưng kiên quyết, rồi sau đó, anh đến tận nơi phân lũ.

Bác mệt nhiều, và càng mệt vì nhiều người cùng muốn đến thăm hỏi. đành phải đề nghị hạn chế người đến thăm và chỉ đứng ở phía đầu giường để Bác không nhìn thấy.

Đối với các bác sĩ túc trực cũng rất vất vả và mệt, cần điều thêm mấy đồng chí y tá từ Viện 108 đến để trực thay.

Nằm yên trên giường, có ngày hầu như không ăn uống được gì, Bác vẫn tỉnh.

Lúc mở mắt, thấy có mấy cháu gái lạ, Bác khẽ hỏi:

- Máy cháu nào thế?

- Thưa Bác, các cháu y tá ở Viện 108 đến để giúp thêm cho các bác sĩ đỡ mệt.

Vẫn giọng khe khẽ Bác nói:

- Các chú chỉ làm phiền cho các cháu.

Tôi trình bày thêm về yêu cầu của công việc.
Một lát Bác lại mở mắt:

- Các cháu còn trẻ dễ lộ bí mật về sức khoẻ của Bác, không có lợi.

Tôi thưa:

- Các cháu đã được lựa chọn kỹ. Khi đi nhận nhiệm vụ cũng không rõ đi đâu. Còn đến đây đã nhắc nhở các cháu giữ bí mật.

Bác nhắm mắt một lúc lâu. Có thể Người mệt, nhưng cũng có thể Người yên tâm về vấn đề ấy.

Nhìn Bác nằm, dường như đã thiếp ngủ, tôi lo lắng vì sắp tới ngày Quốc khánh. Mặc dù Bác đã dặn đồng chí Tô: Cố gắng chuẩn bị tốt, Bác sẽ ra dự với cán bộ và đồng bào mười phút. Nhưng tôi vẫn linh cảm thấy có một điều bất hạnh thật lớn đang đến... Bỗng Bác mở mắt, hiền hậu bảo:

- Này chú Kỳ, trong phòng có các cháu gái mà lại không có hoa hở chú?

Một câu hỏi nhẹ nhàng, bất chợt. Hỏi xong, Bác lại nhắm mắt.

Tôi không hề nghĩ tới chuyện ấy. Và cũng không ngờ là trong tình thế này Bác lại hỏi như vậy. Tôi

nhờ anh em ra vườn hái mấy bông hồng nhung, cắm vào lọ hoa nhỏ đặt trên bàn con trải khăn trắng, ở vị trí để Bác mở mắt là nhìn thấy ngay.

Còn nhớ mãi ngày nào, Bác còn xăm xắn, áo nâu, mũ lá đi dọc ngang đường rừng Việt Bắc.

Căn nhà Bác ở cũng giản dị như nhà chiến sĩ bảo vệ, nhưng bao giờ cũng là nơi phong cảnh hữu tình, có cây, có suối, có dân ở quanh xa xa, có đường trước, lối sau thuận tiện...

Có hồi nhà ở phải ngập tràn mái rạ bằng những cành lá xanh: lá úa, héo là anh em chúng tôi lại thay ngay, Bác thấy vất vả nên gợi ý:

- Các chú không nghĩ cách để khỏi phải thay lá ngập tràn à? Nên thay bằng phong lan, sống vẫn tốt như lá rừng, nhiều lúc còn đủ cả sắc hương hoa nữa.

Bây giờ thì Bác nằm đó rất bình tĩnh, và sáng suốt, nhưng thể lực đã suy nhiều, vậy mà Người vẫn nghĩ đến một sắc hương hoa trong phòng...

Người mở mắt. Tôi vẫn nhận rõ ánh mắt Bác, ánh mắt vẫn những nét rất Bác Hồ: đó là sự triu mến, hiền hậu, tràn đầy tin tưởng với mọi người. Bác khe khẽ bảo:

- Sao lại cắm hoa thế? Bác hỏi hoa là để tặng các cháu gái đấy.

Thế đấy! Bác dành sắc hương cho tuổi trẻ, cho y tá, bác sĩ đến chăm sóc sức khỏe của người bệnh.

(Lúc này đồng chí Vũ Kỳ nhìn tôi bằng ánh mắt

hiên dụ. Và cũng như bao lần khác, tôi thấy trong đó lấp lánh cả nước mắt và nét cười. Anh trầm ngâm: "Tôi tin là đến ngày nay, đâu đã hơn hai chục năm trôi qua, nhưng mọi người vẫn còn nhớ mãi đến giây phút cảm động ấy...". Còn tôi, tôi cũng biết khá nhiều chuyện về sự quan tâm sâu sát, chân tình của Bác đối với những người bình thường nhất, trong đó có người lính thông tin chúng tôi, nhưng vẫn trào dâng một niềm xúc cảm khôn cùng về cử chỉ ấy của Bác Hồ trong thời điểm ấy).

Có một bộ phim tư liệu rất quý đã ghi lại thời gian đặc biệt ấy. Bộ phim cũng ghi được phần nào những điều đáng ghi nhớ về Bác Hồ vĩ đại và giản dị trong những giờ phút cuối đời. Riêng tôi, tôi nghĩ cần phải ghi lại tất cả những gì có liên quan tới Bác. Tôi muốn kể lại chính cũng vì lý do đó.

(Nhân lúc đồng chí Vũ Kỳ đang mở rộng vấn đề, tôi mạnh dạn hỏi: "Tôi nghe có nhiều người nói... là... là... khi Bác mất, trong di sản còn lại, có một vali nhỏ?").

Đồng chí Vũ Kỳ tùm tùm tiếp lời: "Có phải còn nói trong đó có một đôi hài nhỏ bé, dáng vóc chân phụ nữ, và cả một mớ tóc chứ gì?". Tôi gật đầu, ngượng ngùng: "Vâng, tôi nghe nói thế").

Đồng chí Vũ Kỳ vẫn giữ nét mặt cười hiền hậu trên môi, trả lời: "Không có chuyện ấy đâu!".

Khi Bác Hồ qua đời thường có một số mẫu chuyện hoặc nhận xét không đúng theo hai xu hướng: Một là thần thánh hoá, hai là tầm thường

hoá. Cả hai xu hướng đó đều không đúng đối với Bác Hồ của chúng ta. Bác Hồ giản dị và vĩ đại không có nghĩa là tầm thường hoá hoặc thần thánh hoá Bác Hồ. Đó là điều cần phân biệt cho sáng tỏ.

5

Sự yêu thương lớn nhất ở Bác đối với tuổi trẻ, ấy là lòng tin vào thế hệ thanh niên, người chủ của hiện tại và tương lai đất nước.

Tin tưởng thật sự.

Trong lịch sử ít nơi có một Đảng Cộng sản được hình thành từ một tổ chức thanh niên như Việt Nam ta. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên là một tổ chức tập hợp tuổi trẻ để hiểu biết về "Đường cách mệnh". Người tổ chức ra Hội đó, đặt phương hướng cho Hội đó, giảng dạy những bài cụ thể trong chương trình học tập của Hội đó, là Bác Hồ (có thể dưới những cái tên khác).

Suốt cuộc đời mình, Bác đã để lại bao nhiêu việc lớn và cụ thể, bao nhiêu lời nói ân cần và thấu đáo, để lại ấn tượng sâu sắc cho biết bao người về lòng tin đó, lòng tin vào thế hệ trẻ của dân tộc.

Đọc lại những dòng chữ ghi lời Bác nói nhân dịp Đại hội lần thứ ba của Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam (1961) vẫn còn như nhìn thấy

dáng vẻ ung dung, tươi trẻ của Bác trên diễn đàn, và giọng rất vui, phấn khởi của Người: "Từ chỗ chỉ có một Lý Tự Trọng đến ngày nay chúng ta có 78 vạn đoàn viên Đoàn Thanh niên Lao động hăng hái ra sức giúp Đảng xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất Tổ quốc. Tiến bộ đó làm cho Bác rất vui sướng và trẻ lại. Nó làm cho lòng Bác phơi phơi như hoa nở trong mùa xuân"¹.

Hoa nở trong mùa xuân! Cái ý bình dị đến tưởng đã mòn sáo đó lại xúc động lòng chúng ta biết bao. Vì nó chân thành. Vì cụ già 71 tuổi đang nói những lời ấy thật sự gắn bó máu thịt với từng nỗi vui buồn của tuổi trẻ.

Hoa nở trong mùa xuân!

Phải chăng đây là mùa xuân - tuổi trẻ, như câu mở đầu cuốn sách này: "Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội".

Như vậy có thể nói tin ở tuổi trẻ như hoa tin ở mùa xuân, như cái lẽ tự nhiên của trái đất, cây cỏ.

Trong những năm 1966, 1967, khi giặc Mỹ ồ ạt dùng không quân thực hiện chiến tranh phá hoại miền Bắc và đổ quân vào miền Nam, nhiều thanh niên ở các nước Cộng hoà Dân chủ Đức, Hunggari, Tiệp Khắc, Liên Xô, Cuba, Trung Quốc, v.v. đã viết đơn tình nguyện sang Việt Nam cùng tuổi trẻ Việt Nam đánh giặc giữ nước, giải phóng quê hương.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 13, tr. 88-89.

Phần lớn những bức thư này gửi tới Bác Hồ. Các bạn trẻ các nước trên xưng cháu và gọi Hồ Chủ tịch bằng Bác, bày tỏ nguyện vọng của mình, và mong muốn được Bác chấp nhận.

Trong những bức thư đó, có cả những bức thư viết bằng máu, với lời lẽ ngắn gọn, đầy xúc động. Đúng là chỉ ở tuổi 18-20 mới có thể say mê, sôi sục như thế.

Bác rất cảm động trước những bức thư đó. Bác từng rất quan tâm đến thanh niên, thiếu nhi nhiều nước. Bác cũng từng tin tưởng ở họ, những người quyết định tương lai trái đất.

Nói rộng ra, cái nhìn của Bác Hồ có tầm cỡ thế giới. Nó chứa đựng ý nghĩa nhân loại.

Nếu không hiểu điều đó thì làm sao giải thích nổi việc ngày 4 tháng 7 năm 1946, khi sang Pháp, Người đã đến viếng Đài liệt sĩ trên đồi Valêriêng. Đây là nơi nhiều chiến sĩ du kích Pháp đã bị quân Đức mang xử bắn trong những năm kháng chiến. Và Người đã ghi lại tình cảm của mình trong những dòng bút ký sau đây: "Trông thấy nghĩa sĩ Pháp vì độc lập tự do mà bị người Đức tàn sát, lại nhớ đến những nghĩa sĩ Việt, cũng vì độc lập tự do mà bị người khác tàn sát, khiến cho người ta thêm nổi cảm động ngậm ngùi. Quyền độc lập tự do ở nước nào cũng vậy, đều do xương máu của những nghĩa sĩ, và đoàn kết toàn quốc dân mà xây dựng nên. Vậy nên, những người chân chính ham

chuộng độc lập, tự do của nước mình, thì phải kính trọng độc lập, tự do của dân tộc khác"¹.

Tâm nhìn của Bác Hồ là như vậy. Nó có cái gì đó sâu sắc và to lớn. Cứ mỗi lần ngẫm nghĩ lại thấy thêm, hiểu thêm điều gì đó.

Tâm nhìn của Bác với lứa tuổi trẻ ở đâu cũng vậy cũng có sự ân cần của ông với cháu, cha với con... Tôi lại xin kể một câu chuyện, gần như đã trở thành truyền thuyết. Chuyện quả táo của Bác Hồ ở Pari. Cũng vào thời gian kể trên. Cũng với nước Pháp, đang là nơi xuất phát của những kẻ mang mưu đồ xâm chiếm Tổ quốc Việt Nam.

Ông Chủ tịch một quốc gia, khi ăn tiệc xong lại nhặt một quả táo to nhất cầm trong tay. Ai chả lạ lùng. Nhưng rồi khi quả táo được đặt trong đôi bàn tay bé nhỏ của một bé gái Pháp thì một tình cảm nhân hậu bỗng bao trùm tất cả. Mọi người như cùng hoà trong niềm yêu thương của loài người.

Có một người, một nhà báo - nhà thơ Xôviết - Ôxíp Mandenxtam, phóng viên Báo *Ngọn lửa nhỏ* đã viết trên tờ báo của mình, số tháng 12, năm 1923, về cuộc gặp gỡ với Bác Hồ trong dịp trước đó. Đó là bài phóng sự chiếm cả một trang báo: "*Gặp một chiến sĩ Quốc tế Cộng sản: Nguyễn Ái Quốc*".

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 4, tr. 404-405.

Cuộc tiếp xúc đó đã để lại trong tâm hồn người viết những ấn tượng sâu sắc để dẫn tới một linh cảm kỳ diệu: "Từ Nguyễn Ái Quốc tỏa ra một nền văn hoá, không phải văn hoá châu Âu, mà có lẽ là nền văn hoá của tương lai. Dân tộc Việt Nam là một dân tộc giản dị và lịch sự. Qua cử chỉ cao thượng, tiếng nói trầm lắng của Nguyễn Ái Quốc, tôi thấy được ngày mai, thấy được viễn cảnh trời yên biển lặng của tình hữu ái toàn thế giới bao la như đại dương"¹.

Dường như bất cứ ai, ở bất cứ nước nào trên trái đất này, tiếp xúc với Bác đều thấy gần gũi, thân mật như đã thân quen, thấu hiểu nhau từ bao giờ. Bác thật là Việt Nam mà cũng thật là toàn nhân loại. Ai đến với Bác cũng như về nhà mình. Phải chăng vì chính Người đã lặn lội, đã sống, đã chia sẻ đau khổ, buồn vui với bao người, trên bao mảnh đất?

Nhà thơ Cuba Phêlich Pita Rôdorighet đã bày tỏ cảm xúc đó trong những câu thơ trăn trở:

"Hồ Chí Minh, tên Người là cả một niềm thơ.

Bởi vì Người đã sống cùng người phu

Quảng Châu, Thượng Hải.

Và đo được mức tận cùng đói rách,

và ở Nam Phi, Người cũng đo được đói rách

1. Hồ Chí Minh: Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận, Nxb. Văn học, Hà Nội, 1981, tr. 477-478.

*tận cùng của những người Ấn cùng đình sang đó
tìm miếng cơm nuôi sống qua ngày.
Bởi vì Người đã đến với dân lao động
tự đào huyết chôn mình
khi vét dòng kênh Panama.*

*Và như thế, Người đã nhận ra rằng:
Bất cứ ở đâu, con người cũng chỉ là một và
đói khổ cũng chỉ là một,
và Người cũng biết: ở đâu cũng một lòng căm uất
và đường đi chỉ có một mà thôi"¹.*

Trở lại với Bác và những bức thư của tuổi trẻ nhiều nước bày tỏ mong muốn sang "tuyến đầu chống Mỹ". Bác Hồ kính yêu của chúng ta thường tâm niệm ý tưởng "*Quan sơn muôn dặm một nhà, / Bốn phương vô sản đều là anh em!*"², nhưng Người lại càng tin tưởng rằng tuổi trẻ Việt Nam có thể hoàn thành sứ mệnh lịch sử vinh quang và gay gắt của mình. Bác Hồ từng dạy: "Thanh niên là người *tiếp sức* cách mạng cho thế hệ thanh niên già, đồng thời là người phụ trách dìu dắt thế hệ thanh niên tương lai - tức là các cháu nhi đồng"³.

Bác đã nhờ chuyển lời cảm ơn, đại ý như sau:

Đế quốc Mỹ gây nhiều tội ác dã man không thể lường được: Việt Nam đánh Mỹ không chỉ cho Việt Nam mà cho cả tương lai nhân loại.

1. thptchonthanhh.com.vn/BacHo/thoveBac20.htm

2, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 12, tr. 670; t. 13, tr. 298.

Nhân dân và thanh niên Việt Nam đã và đang ra sức chống Mỹ, làm tròn nhiệm vụ của mình và nhiệm vụ chung.

Các bạn trẻ ở các nước xung phong sang Việt Nam cùng tuổi trẻ Việt Nam đánh Mỹ là đúng và gây xúc động cho tôi, cho tuổi trẻ Việt Nam và cho cả nhân dân Việt Nam. Nhưng hiện nay công việc đó các bạn trẻ Việt Nam và nhân dân Việt Nam có thể tự mình gánh vác được...

Chính trong dịp này, ngày 26 tháng 3 năm 1966, tại lễ kỷ niệm 35 năm ngày thành lập Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam, Bác Hồ đã khẳng định rõ ràng lòng tin đó: "Là người theo dõi tổ chức thanh niên từ bước đầu hiểm hoai chỉ có tám cháu, ngày nay trông thấy có hàng triệu đoàn viên thanh niên, hàng triệu cháu bé nhi đồng, phát triển mơn mớn như hoa nở mùa xuân. Với một thế hệ thanh niên hăng hái và kiên cường, chúng ta nhất định thành công trong sự nghiệp bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Vì vậy, Bác rất tự hào, sung sướng và thấy như mình trẻ lại, thấy tương lai của dân tộc ta vô cùng vững chắc và vẻ vang...

... Cho nên Mỹ nhất định thua, ta nhất định thắng"¹.

Tuổi trẻ Việt Nam ta, đã cùng với thế hệ đi trước, và lớp đàn em thiếu nhi, thực hiện hoàn

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 15, tr. 78-79, 532.

chỉnh lời dạy của Bác, lòng mong muốn của Bác:

"Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào.

Tiến lên! Chiến sĩ, đồng bào,

Bác - Nam sum họp, Xuân nào vui hơn!"².

Những sư đoàn trẻ trung, hiện đại, ào ạt tiến vào sào huyệt cuối cùng của lũ cướp nước và bán nước. Người lái xe tăng húc đổ cổng dinh Độc Lập là một thanh niên, người cầm cờ chiến thắng trên nóc dinh tổng thống ngụy cũng là một người trai trẻ...

Tôi muốn nhắc tới một người chiến sĩ trẻ khác - anh Lê Duy Ứng. Trên đường tiến vào Sài Gòn anh đã bị thương vào mắt. Máu rỉ đầy mặt và mắt, không còn nhìn thấy gì nữa. Nhưng tai anh nghe náo nức tiếng quân ta reo hò thắng lợi. Sau này có dịp anh đã tâm sự: "Khi được biết Sài Gòn đã nằm trong tầm tay của chúng ta thì tôi sung sướng quá, nỗi đau của vết thương như dịu bớt. Tôi cảm thấy như có Bác đang hành quân cùng chúng tôi trong trận quyết chiến chiến lược này. Thế là tôi quyết định lấy máu từ vết thương mình vẽ chân dung Bác kính yêu. Tôi đã dùng ngón cái và ngón trỏ tay trái để ước lượng khoảng cách trên giấy và vẽ bằng ngón trỏ tay phải...".

(Tôi góp thêm một vài ý: Thưa đồng chí Vũ Kỳ, Lê Duy Ứng là một họa sĩ đặc biệt. Tháng 6 năm 1989, tại Nhà triển lãm 29 Hàng Bài, Hà Nội, anh Ứng đã có một phòng triển lãm được nhiều người chú ý. Gần 100 bức tranh và 25 bức tượng với chủ đề khá tập trung về Bác Hồ và về người chiến sĩ. Năm 1982,

Lê Duy Ứng đã được Giáo sư - bác sĩ Nguyễn Trọng Nhân cùng tập thể các nhà chuyên môn ở Viện Mắt Trung ương đem lại ánh sáng cho đôi mắt...).

Tôi trở lại nói về lòng tin của Bác đối với tuổi trẻ Việt Nam. Ngay từ năm 1925, trong lời *Gửi thanh niên An Nam*, Người đã xác định lớp người sẽ làm chủ tương lai của Việt Nam nói riêng và Đông Dương nói chung. Thoạt nghe, đó dường như một tiếng than, nhưng nghĩ cho kỹ, đó là sự kỳ vọng, sự khẳng định. Chỉ có thanh niên mới quyết định được vận mệnh đất nước mà thôi: "Hỡi Đông Dương đáng thương hại! Người sẽ chết mất, nếu đám thanh niên già cỗi của Người không sớm hồi sinh"¹.

Hai mươi hai năm sau, trong *Thư gửi các bạn thanh niên*, Bác Hồ lại nhắc đến điều này: "Người ta thường nói: Thanh niên là người chủ tương lai của nước nhà. Thật vậy, nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh một phần lớn là do các thanh niên"².

6

Bác tin ở tuổi trẻ bởi có nhiều lẽ thông thường, nhưng theo tôi nghĩ, còn một lẽ riêng. Có lẽ chỉ riêng Bác có cái lẽ đó. Theo tôi, đó là một nguyên cơ tình cảm rất sâu đậm.

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 2, tr. 144; t. 5, tr. 216.

Đó là sự thử nghiệm từ tuổi trẻ của Bác. Của anh Nguyễn lúc chuẩn bị rời Tổ quốc. Của anh Ba khi bập bênh theo ngọn sóng đại dương...

Đúng ra là Bác ra đi với hai bàn tay. Nhưng đó là hai bàn tay tự tin, hai bàn tay của một bộ óc cầu tiến, của một lý tưởng cao đẹp đã xác định rõ ràng: Tìm đường cứu nước.

Hai bàn tay chìa ra trước người bạn đồng niên để trả lời cho câu hỏi: Đi bằng cách nào? Lấy gì để đi?

Hai bàn tay siết chặt những sọt rau nặng và to tướng trên con tàu trông thành giữa biển động.

Bàn tay trong đêm vắng, sau một ngày quần quật với các món ăn cho hàng chục người trên tàu, lại nhẹ nhàng gỡ từng trang sách, lại ghi những từ nước ngoài khó nhớ lên cánh tay, lên bàn tay kia, để có thể vừa làm, vừa nhẩm học cho thuộc.

Đôi bàn tay lạnh tím bầm trên những dụng cụ dọn tuyết cứng và lạnh lẽo. Đôi bàn tay gói hòn gạch đã tích sẵn hơi lửa trên lò, bọc giấy lại, để bên mình cho đỡ lạnh. Hòn gạch nóng đã xua đi cả những đêm đông dài dằng dặc trong nỗi xa nhà. Không có nghề lao động nào Bác không nhận làm để có tiền sống và học tập, tìm hiểu.

Bác từng kể, có lúc công việc tương đối ổn, tiền kiếm một ngày đủ chi dùng tiết kiệm cho hai ngày, thì Bác làm một tuần, nghỉ một tuần.

Nói là nghỉ, thực ra còn phải làm việc, suy nghĩ

hơn cả lúc đi làm. Phải hiểu vì sao nước Pháp, Tổ quốc của những khái niệm huy hoàng: Tự do, Bình đẳng, Bác ái, lại xuất hiện ở Việt Nam xấu xa, hung bạo đến thế? Thực chất những chữ đầy ý nghĩa to lớn đó ở ngay trên đất nước Pháp là thế nào? Có các dân tộc khác nhau, nhưng phải chăng có một lớp người cùng khổ giống nhau trên trái đất còn đầy nước mắt và máu? Ai, lớp người nào sẽ cứu vớt được Đông Dương đáng thương hại?

Bao nhiêu là sự kiện. Bao nhiêu là câu hỏi. Bao nhiêu là dự đoán. Bao nhiêu là bất ngờ. Người thanh niên Nguyễn Yêu Nước đó không mệt mỏi, lăn lộn để kiếm sống, để có thể tìm lời giải đáp cho số phận đất nước, để có thể tìm ra hướng đi cho vận mệnh giống nòi.

Hai bàn tay xò ra trước mặt người bạn. Đó là hai bàn tay mảnh dẻ nhưng đầy nghị lực tuổi hai mươi.

(Thấy đồng chí Vũ Kỳ sôi nổi nói về đôi bàn tay tuổi trẻ, tôi nhắc tới hai câu thơ nổi tiếng: *"Bàn tay ta làm nên tất cả. / Có sức người sỏi đá cũng thành cơm"* và nói thêm: "Ồ đôi bàn tay là toàn bộ ý chí và năng lực sáng tạo của con người. Tôi tin hai câu thơ đó. Tuổi 18-20 say sưa với câu thơ đó. Nhưng cũng có người đặt lại vấn đề: "Phải chăng đây là duy ý chí?" Đồng chí thấy thế nào?". Anh Vũ Kỳ cười và trả lời tôi bằng một câu hỏi:

"Ý nhà thơ thế nào?". Tôi cũng trả lời bằng cách của tôi: "Tôi rất thích câu danh ngôn sau đây của nhà văn Nga I. Tuốcghênhép: "Ôi tuổi trẻ! Tuổi trẻ! Có lẽ bí mật trong sức hấp dẫn của người không phải ở khả năng có thể làm được tất cả mọi việc, mà là ở khả năng nghĩ rằng có thể làm được tất cả mọi việc"").

Càng ngẫm nghĩ, tôi càng tin là Bác tin tuổi trẻ, bởi một phần rất quan trọng là do Bác tin ở chính mình lúc đang trẻ. Bác chiêm nghiệm qua tuổi trẻ đầy sóng gió của mình. Một người, như Bác tự kể: "... chỉ học hết lớp tiểu học... Năm 17 tuổi... mới thấy ngọn đèn điện lần đầu tiên, 29 tuổi mới nghe radiô lần đầu tiên"¹, đã sớm trở thành lãnh tụ nổi tiếng khắp thế giới. Phải chăng, đó là sự phấn đấu suốt thời trai trẻ? Phải chăng đó là sự phấn đấu từng ngày, từng giờ? Phải chăng đó là sự "bùng nổ" của tuổi trẻ được định hướng đúng?

Năm 33 tuổi, 1923, Bác Hồ của chúng ta, anh Nguyễn lúc bấy giờ, đã là người chiến sĩ cộng sản quốc tế vừa công tác ở Bộ Phương Đông Quốc tế Cộng sản, vừa là một trong mười người được Đại hội Quốc tế Nông dân lần thứ nhất bầu vào cơ quan quyền lực cao nhất của tổ chức này.

Năm 1924, tại Đại hội Quốc tế Cộng sản lần

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 13, tr. 187.

thứ V, Nguyễn Ái Quốc là đại biểu Đảng Cộng sản Pháp tham gia Đại hội. Tạp chí *Đền chiếu*, số mới nhất lúc ấy đã đăng chân dung của anh cùng với 29 đồng chí khác dự Đại hội này dưới đầu đề: "*Những lãnh tụ của giai cấp vô sản quốc tế*".

Chúng ta còn giữ lại được tám ảnh chụp Bác trong thời gian ấy. Một thanh niên dong dỏng cao, hơi gầy, mái tóc cắt cao. Đặc biệt đôi mắt mở to, dường như đầy những câu hỏi. Cặp môi đậm, kiên nghị, thoáng một nét cười hiền.

7

Lòng tin ở Bác còn bao hàm khía cạnh thứ hai nữa. Khía cạnh đó có thể cũng do thể nghiệm ở cuộc đời Bác. Nói một cách đơn giản, hai khía cạnh đó nghĩa là: Tôi tin và hãy làm cho tôi tin.

Bác tin ở thanh niên và Bác cũng đòi hỏi ở thanh niên nhiều, đặt ra cho thanh niên những yêu cầu cao. Tôi nhớ lại buổi lễ khai mạc Trường Đại học Nhân dân Việt Nam vào ngày 19 tháng 1 năm 1955. Không khí lúc bấy giờ rất sôi nổi, hào hứng và có pha ít nhiều tính chất thiêng liêng. Hà Nội mới được tiếp quản chưa tròn một trăm ngày thôi, mọi người như còn say mê, rạo rực tự do và chiến thắng.

Đứng trước Bác là những khuôn mặt tươi trẻ, phơi phới niềm tin, nhưng cũng còn ngỡ ngàng với nhiệm vụ của tuổi trẻ dựng xây đất nước. Bác ở tuổi 65 nhưng quả là còn rất trẻ trung từ cách đặt vấn đề, cách nói, giọng nói đến nụ cười cởi mở. Bác đã nói rất thẳng, rất cụ thể: "Phải quan tâm đến việc khôi phục và xây dựng lại nước nhà. Nhiệm vụ của thanh niên không phải là hỏi nước nhà đã cho mình những gì. Mà phải tự hỏi mình đã làm gì cho nước nhà? Mình phải làm thế nào cho lợi ích nước nhà nhiều hơn? Mình đã vì lợi ích nước nhà mà hy sinh phấn đấu chừng nào?"¹.

Đây là cách đặt vấn đề sâu sắc, đặt ra những yêu cầu cần thiết của tuổi trẻ. Bao giờ, tôi nghiệm thấy, Bác cũng giao cho chúng tôi những việc mà chúng tôi phải cố gắng mới làm được. Bao giờ Bác cũng đòi hỏi chúng tôi những điều mà chúng tôi phải phấn đấu kiên nhẫn, sáng tạo mới đạt tới.

Dường như cũng từ cuộc đời mình, Bác đã rút ra điều ấy. Tôi nhớ một câu nói, và là kinh nghiệm sống của Êmécxơn: "Tôi cần một người nào đó bắt tôi làm những việc mà tôi có thể làm được". Nếu như con người không tự đòi hỏi mình phải làm được những việc chưa từng xảy ra, những việc xem chừng không dễ dàng, những việc hứa hẹn

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 9, tr. 265.

rất nhiều gai góc và thất bại... thì, nói chung xã hội đã không thể tiến lên được.

Bác Hồ thường đòi hỏi tuổi trẻ phải gắn bó với Tổ quốc. Khi nói chuyện với cán bộ, đảng viên và đoàn viên thanh niên lao động Hải Phòng, ngày 30 tháng 5 năm 1957, Bác Hồ đã rất tế nhị và cụ thể đề cập tới vấn đề quan trọng này. Vẫn là giọng hiền từ của Bác:

"Sáng hôm nay, Bác có đến thăm mấy chiếc tàu của nước bạn, Bác lấy ngay đó làm ví dụ. Nếu chiếc tàu chạy nhanh thì tất cả cái gì trên tàu cũng đều nhanh, nếu tàu chạy chậm thì tất cả đều chậm cả, chiếc tàu là tiền đồ chung của cả nước, cả nhân dân, còn tiền đồ cá nhân như cái máy, hàng hoá, thủy thủ, v.v.. Nếu muốn tách tiền đồ của mình ra khỏi tiền đồ của nhân dân, thì chỉ có nhảy xuống bể mà bơi. Thế thì người ấy có tiền đồ không? Không! Muốn tiền đồ mình vẻ vang, nhất định vẻ vang thì phải làm cho tiền đồ của Tổ quốc, của dân tộc vẻ vang, phải gắn liền tiền đồ của mình với tiền đồ dân tộc, tiền đồ giai cấp, không thể tách riêng được"¹.

Và quả thật có sự gắn bó gốc rễ đó thì mọi khó khăn trở ngại đều có thể tìm được cách giải quyết thỏa đáng. Nói rộng ra, gốc rễ đó là tình yêu Tổ quốc, yêu quê hương. Là cái gì đó rất linh thiêng, nhưng cũng cụ thể và bắt nguồn từ những nét thân thuộc hàng ngày.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 10, tr. 577-578.

Nhà thơ Chế Lan Viên trong bài thơ *Người đi tìm hình của nước* đã khai thác rất sâu câu chuyện, gần như đã trở thành huyền thoại: Đêm đêm ở đất khách, Bác thường say mê lần những ngón tay khắp tấm hình nước Việt Nam. Theo thời gian, trên tấm bản đồ đó dần những vết của ngón tay Người!

Đất nước Việt Nam với những con người cụ thể, đó là động lực để Bác làm việc, học hỏi, phấn đấu, hy sinh.

Không biết vì sao, và cũng rất tùy hứng thôi, tôi nhớ đến Trần Bình Trọng với hình tượng hùng dũng:

*Trần Bình Trọng anh hùng ngàn thu trước
Đem tấm thân bầy thuốc chống sơn hà...*

Ông là tướng cầm quân chống giặc Nguyên hung hãn. Bị giặc bắt, ông vẫn hiên ngang đứng chữ mống lũ chúng. Biết ông có tài, có sức, tướng Nguyên cố dụ ông hàng, hứa hẹn với ông bao nhiêu danh vọng cao sang. Ông khảng khái trả lời: *"Ta thà làm quỷ nước Nam, chứ không thèm làm vương đất Bắc"*. Giặc đã giết ông ngày 21 tháng giêng (tức ngày 26 tháng 2) năm 1265.

Lịch sử hàng ngàn năm của dân tộc ta có biết bao nhiêu những con người như thế với những câu nói bất tử, những hành động bất khuất. Điều đòi hỏi có tính quyết định này với tuổi trẻ của Bác Hồ cũng chính là yêu cầu nội tại của mỗi thanh niên có ý chí.

Yêu nước là một tình cảm tự nhiên của con người, nhất là tuổi trẻ, Bác đã khơi gợi, đòi hỏi điều mà chúng ta đã có, đang có nhưng có thể có lúc còn tiềm ẩn dưới những vất vả của đời thường.

Nhưng yêu nước không chỉ là tình cảm, yêu nước còn thể hiện thành hành động: Giữ nước sau khi giành được độc lập và xây dựng đất nước mạnh giàu, sánh vai với các cường quốc khác.

Tháng 9 năm 1950, khi ghé thăm đội thanh niên xung phong đảm bảo giao thông trong kháng chiến chống thực dân Pháp, Bác Hồ đã ứng khẩu bốn câu thơ:

"Không có việc gì khó,
Chỉ sợ lòng không bền,
Đào núi và lấp biển,
Quyết chí ắt làm nên"¹.

Những câu thơ này về sau được phổ nhạc thành bài hát truyền thống của thanh niên xung phong. Quyết chí là cái gốc của lao động và sáng tạo. Sau quyết chí, quyết tâm, còn cần nhiều điều khác nữa mới đem lại những hiệu quả công việc. Nhưng không quyết chí, quyết tâm là không dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm điều gì cả, là sẽ quen lẩn theo vết mòn, là buông thả đời mình. Và đã dễ trôi, dễ lẩn, dễ bị cuốn đi thì thường rơi xuống chỗ trũng, chỗ thấp.

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sổđ*, t. 6, tr. 440; t. 7, tr. 67.

xuống chỗ trũng, chỗ thấp.

Năm 1951, Bác Hồ đã viết thư gửi thanh niên, trong đó có đoạn: "... Thanh niên phải *xung phong làm gương mẫu* trong công tác, trong học hỏi, trong tiến bộ, trong đạo đức cách mạng. Thanh niên phải thành một lực lượng to lớn và vững chắc trong công cuộc kháng chiến và kiến quốc. Đồng thời phải vui vẻ và hoạt bát"².

(Nói tới đây, đồng chí Vũ Kỳ dừng lại, hỏi: "Chắc là anh có biết nhiều câu nói hay về lao động chứ?". Tôi đáp: "Có. Nếu anh muốn nghe. Thí dụ như câu này của Ôrípít: "Cha đẻ của vinh quang và hạnh phúc là sự làm việc". Hay câu của nhà văn Kipling: "Hãy làm việc với một tấm lòng thanh thản, nhưng làm việc không ngừng". Còn câu này của Đidrô thì rất thú vị: "Ngoài những cái lợi khác, lao động còn có cái lợi làm ngày ngắn lại và đời dài ra". Còn đây, câu của Lêôna Đơ Vanhxi: "Sau một ngày làm được nhiều việc giấc ngủ sẽ ngon lành, sau một đời làm được nhiều việc cái chết sẽ bình thản". Và, còn câu này...". Đồng chí Vũ Kỳ xin lỗi ngắt lời tôi, cười thân mật: "Anh bạn ạ, ở Việt Nam ta thì các danh nhân phát biểu ra sao?". Tôi cười ngượng ngịu: "Tôi chưa có thì giờ tìm và tập hợp. Chắc là có. Chả lẽ lại dẫn câu thơ: "*Bàn tay ta...*". Chúng tôi cùng cười xòa).

Thời thanh niên và cho đến mãi cuối đời, Bác luôn đặt ra cho mình nhiệm vụ học tập. Lênin nói: *Học, học nữa, học mãi*. Bác Hồ cụ thể hơn: Học ở

trường, học trong sách vở, học lẫn nhau và học ở nhân dân, không học nhân dân là một thiếu sót lớn. Đó là lời tự răn của Bác, là điều Bác đã thực hiện tốt đẹp suốt cuộc đời mình, Bác cũng mang kinh nghiệm ấy mà kêu gọi tuổi trẻ phải học tập.

Trong lễ khai mạc Trường Đại học Nhân dân Việt Nam, Bác nhấn mạnh: "Trước hết, chúng ta phải hiểu rõ học thế nào? Học cái gì? Học để làm gì?"¹.

Trước đó, khi nói chuyện với học sinh các trường trung học Nguyễn Trãi, Chu Văn An và Trưng Vương của thành phố Hà Nội, Bác cũng đặt vấn đề và giải quyết rõ vấn đề này:

"Học để phụng sự ai?

Để phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân, làm cho dân giàu, nước mạnh, tức là để làm trọn nhiệm vụ *người chủ* của nước nhà"².

Học tập để trở thành người tài giỏi, lại phải rèn luyện để trở thành người có đức, đây mới là con người mà Tổ quốc cần, là con người mà Bác muốn tuổi trẻ noi theo.

Bác dạy: "thanh niên phải có đức, có tài. Có tài mà không có đức ví như một anh làm kinh tế tài chính rất giỏi nhưng lại đi đến thụt két thì chẳng những không làm được gì ích lợi cho xã hội, mà còn có hại cho xã hội nữa. Nếu có đức mà không có

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 9, tr. 264.

2, 2, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 9, tr. 179; t. 11, tr. 399; t. 13, tr. 90.

tài ví như ông Bụt không làm hại gì, nhưng cũng không lợi gì cho loài người"².

Theo Bác, có đức tức là có đạo đức cách mạng.

Đạo đức cách mạng là gì?

"*Đạo đức cách mạng* là bất kỳ ở cương vị nào, bất kỳ làm công việc gì, đều không sợ khó, không sợ khổ, đều một lòng một dạ phục vụ lợi ích chung của giai cấp, của nhân dân, đều nhằm mục đích xây dựng chủ nghĩa xã hội"³.

Đây là đức kết của Bác trong bài nói tại Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ 3.

Từ năm 1958, trong bài viết chuyên về đạo đức cách mạng, Bác còn phân tích rõ hơn về đạo đức cách mạng và chủ nghĩa cá nhân, về việc người cách mạng, bất luận ở lứa tuổi nào, phải rèn luyện, trau dồi đạo đức và từ bỏ chủ nghĩa cá nhân.

"Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong"¹.

Tức là đạo đức cách mạng không dễ mà có ngay được, có rồi không dễ mà giữ mãi được. Tức là đạo đức cách mạng không phải do thần linh mà có, nên mỗi người đều có thể có được, đều tự mình rèn giũa được.

Những yêu cầu của Bác đối với tuổi trẻ còn

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 11, tr. 612; t. 15, tr. 611.

nhiều điều cụ thể, nó cũng tương xứng với lòng tin yêu của Bác đối với lớp tuổi này.

Tôi chỉ xin nhắc thêm về yêu cầu đoàn kết.

*"Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết
Thành công, thành công, đại thành công".*

Đây là sự tổng kết, lời hiệu triệu của Bác.

Còn đây là tâm tình của Người trước lúc đi xa:
*"Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta. Các đồng chí từ Trung ương Đảng đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình"*².

Cũng là sự đoàn kết.

Trong bài viết, bài nói của mình Bác nhiều lần nhắc đến câu: "Một cây làm chẳng nên non...".

Đoàn kết trong Đảng, đoàn kết trong toàn dân, Đảng phải dựa vào dân.

Bác nhắc tới câu ví của Quảng Bình:

*"Dễ mười lần không dân cũng chịu,
Khó trăm lần dân liệu cũng xong"*¹.

Bác từng thể nghiệm điều đó nhiều lần. Ngay ở Pháp, Bác cũng chỉ có thể hoạt động được nhờ vào sự đoàn kết, ủng hộ của bè bạn, đồng chí. Người kể chuyện khi mình được cử đi Tua, dự Đại hội Đảng

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 15, tr. 280; t. 12, tr. 737.

Xã hội Pháp vào cuối tháng 12 năm 1920: "Tôi đã dành dụm chút ít tiền để làm lộ phí. Tôi đã "rẫy" được bọn mật thám và đã đi đến Tua một cách bình an. Sáng hôm sau, tôi đang đi dạo trước hội trường, bỗng có một bọn mật thám Pháp ập lại. Hồng hách như bầy sói vây được mồi, chúng hỏi tôi: "Anh có giấy tờ không?". Tôi chưa kịp trả lời, thì một đồng chí vừa chạy lại, vừa nói to: "Cái gì đấy! Cái gì đấy!". Bốn, năm đồng chí nữa cũng chạy tới, dàn thành một cái hàng rào ngăn giữa lũ mật thám và tôi. Lợi dụng lúc đó, tôi rút lui có trật tự..."².

Nói về đoàn kết lại nhớ bài thơ *Ca sọi chỉ* của Bác:

"Mẹ tôi là một đoá hoa,
Thân tôi trong sạch tôi là sọi *bông*.
Xưa tôi vất vả vô cùng,
Ai vò cũng đứt, ai rung cũng rời".

Và cả khi sọi bông đã kéo thành sọi chỉ cũng còn yếu ớt lắm:

"Càng dài lại càng mỏng manh,
Thế gian ai sọi chỉ anh chỉ xoàng!".

Chỉ có sự đoàn kết chặt chẽ mới tạo nên một sức mạnh tổng hợp cho những sọi chỉ trong tấm vải, cho con người ở trong tổ chức của mình:

"Nhờ tôi có lắm đồng bang,
Hợp nhau sọi dọc, sọi ngang rất nhiều.
Dệt nên tấm vải mỹ miều,
Đã bền hơn lụa, lại điều hơn da

Đố ai bút xé cho ra,
Đó là lực lượng, đó là vẻ vang"¹.

8

Tấm lòng của Bác tin yêu tuổi trẻ bắt nguồn từ lòng nhân ái, từ lòng tin vào con người, vào sự vươn tới cái thiện của con người.

Vào tháng 5 năm 1966, khi sửa lại tài liệu tuyệt đối bí mật. Bác chỉ ghi thêm một câu trong phần nói về đoàn kết: "Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau".

Thế là trong hai năm 1965, 1966, phần nói về đoàn kết đã hình thành một đoạn đặc biệt quan trọng: "Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh *tự phê bình và phê bình* là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau"².

"Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau". Chỉ một câu - một câu thật ngắn - nhưng suy cho cùng đó là điểm cơ bản nhất của vấn đề đoàn kết.

Nhớ lại, ngày 19 tháng 5 năm 1948, ở giữa rừng Việt Bắc.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 3, tr. 268.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 15, tr. 611.

Trong bữa ăn nhân dịp sinh nhật của Bác, tôi có tâm sự một câu chuyện của riêng tôi là, trong sinh hoạt với anh em, nhiều lúc tôi thường cáu gắt, mà tự phê bình mãi vẫn khó sửa. Còn từ ngày làm việc với Bác đến nay chưa một lần nào Bác nặng lời với tôi.

Nghe tôi nói, Bác ôn tồn bảo:

- Chú làm việc với Bác lâu, thì Bác làm việc với chú cũng lâu chứ. Thế nhưng Bác có thấy bao giờ chú cáu gắt với Bác đâu.

Tôi còn ngỡ ngàng chưa rõ ý Bác, thì Bác đã nói tiếp:

- Hai Bác cháu ta có gì khó khăn thì bàn bạc, cùng giải quyết việc gì mà phải nặng lời, việc gì mà phải cáu gắt. Đó chính là do Bác tôn trọng chú, chú tôn trọng Bác. Vì vậy, chú cứ tự nghĩ xem trong quan hệ công tác với anh em chú đã thật sự tôn trọng anh em chưa?

Tôi ngẫm nghĩ, càng nghĩ càng thấm thía. Nóng nảy cáu gắt đâu phải là cá tính? Nếu là cá tính thì tại sao thường chỉ nóng với cấp dưới chứ không bao giờ dám nóng với cấp trên.

Bữa ăn buổi ấy Bác đã dặn tôi ăn cơm vừa phải còn để bụng thưởng thức món chuối tiêu do Bác trồng.

Vừa ăn chuối, Bác vừa hỏi:

- Chú thấy bánh gatô có ngon không?

- Thưa Bác, ngon ạ.

- Thế Bác mời chú ăn cơm không nói cho chú

biết là có bánh gatô trắng miệng, cứ để chú ăn no căng bụng thì lúc ăn bánh gatô còn ngon nữa không?

- Thưa Bác, bột ngon ạ!

- Bột ngon mà Bác cứ bắt chú ăn, liệu chú có khó chịu không?

- Thưa Bác, có ạ!

Bác nhìn tôi, hiền hậu:

- Chú thấy đấy! Bánh gatô ngon nhưng ăn không đúng lúc thì bột ngon, ăn không đúng cách thì không thấy ngon. Phê bình cũng vậy. Phải đúng lúc và đúng cách. Và điều quan trọng là phải biết tôn trọng lẫn nhau.

Đã mấy chục năm rồi mà tôi như vẫn còn nghe rõ giọng hiền từ của Bác, còn như được ôm trùm trong ánh mắt nhân hậu, ưu ái của Bác.

Con người Bác Hồ, trước hết và sâu sắc nhất là con người của lòng nhân hậu, nhân ái. Nhân hậu từ mục đích suốt đời đến một việc làm bé nhỏ hằng ngày. Nhân hậu với mọi người và với cả những người lầm lỗi.

Nhớ một lần, vào đầu tháng 9 năm 1945, ô tô đưa Bác đến Nhà khách Chính phủ ở số 12 Ngô Quyền. Khi Bác vừa xuống xe thì đồng chí bảo vệ, lúng túng thế nào làm rơi quả lựu đạn ngay dưới chân Bác. May, lựu đạn không nổ. Bác bình thản, nhẹ nhàng nhắc nhở: "Từ nay chú phải cẩn thận hơn". Chỉ một câu thế thôi.

Lần khác, Bác tiếp khách nước ngoài, có chuẩn

bị tặng phẩm là một chùm san hô rất đẹp, Bác mang về từ chuyến đi thăm đảo Cô Tô. Khi khách đến, Bác kiểm tra lại tặng phẩm thì đồng chí phục vụ đã vô ý đánh rơi xuống sàn nhà vỡ tan. Thấy đồng chí này đang hốt hoảng, lo sợ, Bác đặt tay lên vai, ôn tồn bảo: "Việc đã xảy ra rồi ta sẽ rút kinh nghiệm sau. Bây giờ phải tìm một tặng phẩm khác để Bác kịp tặng khách".

Con người Hồ Chí Minh, từ lúc 13 tuổi, đang tuổi thiếu niên, lúc đó là cậu bé Nguyễn Tất Thành, đã nhận thức được mình cần làm gì. Có phải vì thế mà Bác Hồ tin tưởng lứa tuổi thanh niên.

Năm 1923, trả lời phỏng vấn của tạp chí *Ngọn lửa nhỏ* (Liên Xô), đồng chí Nguyễn Ái Quốc đã giải thích quyết định đường hướng đi tìm độc lập tự do cho đất nước: "Khi tôi độ mười ba tuổi, lần đầu tiên tôi đã được nghe ba chữ Pháp: Tự do, Bình đẳng, Bác ái. Đối với chúng tôi, người da trắng nào cũng là người Pháp. Người Pháp đã nói thế. Và từ thuở ấy, tôi rất muốn làm quen với nền văn minh Pháp, muốn tìm xem những gì ẩn đằng sau những chữ ấy"¹.

Đường như có cái gì đó trái ngược ở đây, nhưng thử nghĩ xem phải chăng lại là một cái nhìn nhuần nhị, khoa học của một tầm khái quát lớn lao. Đó là sự kết hợp giữa sự rộng lượng, thấu hiểu và một lòng tin tưởng thật sự, tin tưởng sâu sắc, tin tưởng như ở chính mình, vì thực ra chính cuộc đời hoạt

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 1, tr. 461.

động của Bác đã đặt nền móng cho lòng tin ấy.

Bác luôn luôn coi trẻ em cũng là một nhân cách, một thực thể đáng tôn trọng, chứ không chỉ đáng yêu mến.

Nhớ hồi năm 1957, một hôm Bác hỏi tôi chuyện riêng tư:

- Chú Kỳ này! Có bao giờ chú đánh con không?

Tôi ấp úng vì quả là lúc giận quá tôi cũng có đánh các cháu.

Không dám giấu Bác, tôi thú thật:

- Thưa Bác! Khi nóng giận cũng có lúc tôi đánh dọa một vài roi ạ.

Bác vẫn không cao giọng, nhưng nghe thấy nghiêm khắc hơn:

- Thế là đã man đấy chú ạ.

Tôi suy ngẫm thấy rất đúng.

Bác nhìn nhận khuyết điểm, nhược điểm của con người một cách bình tĩnh như hiểu cái lẽ tự nhiên "bàn tay có ngón dài ngón ngắn" vậy. Tấm lòng Bác rộng mở, bao dung cho tất cả như lời Di chúc cuối cùng của Bác: "Cuối cùng, tôi để lại muôn vàn tình thân yêu cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, cho các cháu thanh niên và nhi đồng"¹. Bác tin rằng "*Đoàn viên và thanh niên* ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ. Đảng cần phải chăm lo giáo dục *đạo đức cách mạng* cho họ, đào tạo họ thành những người

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 15, tr. 613, 612.

thừa kế xây dựng xã hội chủ nghĩa vừa "hồng" vừa "chuyên"².

Bác không nói trẻ em hư, không nói con người hỏng, mà nhận xét có một số chậm tiến, có một số cụ thể có lúc nào đó, ở chỗ nào đó chưa tốt, chưa hay lắm. Cái chưa hay, chưa tốt cần được uốn nắn một cách chân tình và kịp thời.

Nhiều người dân ở Tân Trào còn nhớ câu chuyện lý thú đã xảy ra trong những ngày đầu tiên Bác Hồ đến bản làng họ.

Có một tiểu đội giải phóng quân đóng tại một ngôi nhà. Bác đến thăm và thấy nơi ăn, chốn ở không được trật tự cho lắm, bèn gặp đồng chí chỉ huy góp ý.

Đồng chí này chưa biết Bác, lại vốn nóng nảy, nghe vậy có vẻ không bằng lòng:

- Chuyện phê bình chúng tôi đã có cấp trên của chúng tôi.

Bác ôn tồn đáp:

- Thuộc đảng dã tật! Tôi là một người dân, tôi cũng có trách nhiệm phê bình, góp ý kiến với bộ đội chứ! Bộ đội cách mạng là bộ đội từ dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu, lẽ nào lại như thế.

Người chỉ huy không biết trả lời thế nào. Hôm sau gặp bạn, lại là người trong đội bảo vệ Bác, anh ta phàn nàn:

- Có một ông cụ già không biết ở xã nào đến, nói năng cừ lắm, phê bình mà tôi cũng phải chịu.

Người bạn cười, ghé vào tai anh ta nói nhỏ:

- Anh bạn ơi, cụ già ấy chính là lãnh tụ phong trào cách mạng của ta hiện nay đấy!

Người chỉ huy sững sờ vì không ngờ được gặp Bác và càng xúc động nhớ tới giọng nói ôn tồn, chân tình của Bác trong khi mình lại quá nóng nảy.

Không những Bác tận tình với đồng chí mà còn quan tâm đến mọi người dân, nhất là khi họ mắc lỗi lầm. Người dặn dò:

"Đối với những nạn nhân của chế độ xã hội cũ, như trộm cắp, gái điếm, cờ bạc, buôn lậu, v.v., thì Nhà nước phải dùng vừa giáo dục, vừa phải dùng pháp luật để cải tạo họ, giúp họ trở nên những người lao động lương thiện"¹.

Lịch sử còn ghi lại về Hội nghị thường kỳ của Quốc hội cuối năm 1946. Khi ấy Bác vừa ở Pháp về sau những ngày đấu tranh ngoại giao quyết liệt với bọn thực dân Pháp đầy tham vọng.

Kỳ họp khai mạc ngày 28 tháng 11, tại Nhà hát Lớn, thành phố Hà Nội. Nhiều đại biểu Quốc hội vắng mặt. Trong số bảy mươi ghế dành cho đại diện các đảng phái Quốc dân Đảng... gần một nửa bỏ trống. Họ đã bỏ Tổ quốc chạy theo quân Tưởng, trong số đó có Phó Chủ tịch Nguyễn Hải Thần, Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Tường Tam, Phó Chủ tịch Quân ủy Vũ Hồng Khanh.

Khi có đại biểu chất vấn chính phủ sẽ đối xử

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 15, tr. 617.

như thế nào với những người đó, Cụ Hồ chân thành bày tỏ ý kiến:

- Các ông ấy không có mặt tại đây... Lúc nước nhà đương gặp bước khó khăn, quốc dân tin tưởng, trao cho công việc lớn mà các ông ấy lại bỏ đi thì các ông ấy phải tự hỏi lương tâm thế nào? Những người đã bỏ việc đi kia, họ không muốn gánh việc nước nhà, hoặc không đủ năng lực mà gánh vác! Nay chúng ta không có họ ở đây, chúng ta cũng cứ gánh vác được như thường.

Tiếng vỗ tay đồng tình vang dội. Chủ tịch Hồ Chí Minh - Cụ Hồ giờ tay đề nghị im lặng, rồi nói tiếp:

- Nhưng nếu các anh em ấy biết nghĩ lại, đối không nổi với lương tâm, với đồng bào, với Tổ quốc mà trở về, thì chúng ta vẫn hoan nghênh.

Những tràng vỗ tay nổi lên.

Cụ Hồ là như thế.

Đối với kẻ phản bội rõ ràng mà vẫn đối xử có tình, có lý như vậy.

Tôi vẫn nhớ mãi những ngày tháng 5 của những năm 1965, 1966, 1967, 1968, buổi sáng Bác vẫn ngồi trước những trang "tài liệu tuyệt mật". Người đã đọc đi đọc lại biết bao lần cái câu thắm đượm nghĩa tình này: "Cuối cùng, tôi để lại muôn vàn tình thân yêu...".

"Cuối cùng tôi để lại", "Cuối cùng tôi để lại...". Đường như mọi người đều cảm thấy được nhận phần Bác để lại. Đường như mọi người thấy gần

gửi, thân thiết hơn với muôn vàn tình thân yêu của Bác.

Tôi còn nhớ câu chuyện nhỏ này.

Hồi đó, Bác giao cho tôi phụ trách Đoàn thanh niên xung phong do Bác trực tiếp chỉ đạo, tổ chức, nhằm đào tạo cán bộ cho các ngành. Có lúc con số lên tới trên mười ngàn, phục vụ cho các chiến dịch, đảm bảo giao thông cho mặt trận, lúc cần thì trực tiếp chiến đấu.

Bác viết bài báo về thanh niên xung phong, ký tên C.B., trong đó Bác khẳng định: Đó là một trường đào tạo thanh niên bằng những công việc thiết thực.

Hằng tuần tôi đến trực tiếp báo cáo Bác và nhận chỉ thị. Một buổi, nghe báo cáo tình hình xong, Người hỏi tôi có gặp trở ngại, khó khăn gì không?

Tôi báo cáo là thanh niên thì hăng hái nhưng rất hay thắc mắc. Bác lắng nghe và giải thích cho tôi:

- Đúng, đây là đặc điểm của thanh niên. Tuổi trẻ luôn luôn muốn vươn lên cho nên ham tìm hiểu, hay thắc mắc là như vậy. Không bao giờ chịu đứng yên một chỗ. Cả về suy nghĩ và hành động luôn luôn cầu tiến bộ. Đó là hiện tượng tốt.

Rồi Bác ân cần bảo:

- Chú phụ trách thanh niên xung phong đừng có ngại thanh niên hay thắc mắc. Nếu sợ thanh niên hay thắc mắc thì chỉ có một cách là xếp những hòn đá lại mà chỉ huy thôi. Cần bày cách cho thanh niên tự giải quyết thắc mắc trong hoàn

cảnh và điều kiện cụ thể cho phép, để cho thanh niên an tâm phấn đấu tiến bộ.

9

Trong thư gửi thanh niên Việt Nam, năm 1925, Bác Hồ đã chỉ rõ sự trì trệ đáng sợ của một đất nước thiếu tổ chức, một đất nước dường như không thấy sự có mặt của tuổi trẻ.

Người phân tích thật sâu sắc tình hình lúc bấy giờ: "... Chúng ta thiếu tổ chức và thiếu người tổ chức! Bởi thế công nghiệp và thương nghiệp của chúng ta là một con số không. Thế thì thanh niên của ta đang làm gì? Nói ra thì buồn, buồn lắm: họ không làm gì cả. Những thanh niên không có phương tiện thì không dám rời quê nhà; những người có phương tiện thì lại chìm ngập trong sự biếng nhác; còn những kẻ đã xuất dương thì chỉ nghĩ đến việc thỏa mãn tính tò mò của tuổi trẻ mà thôi"¹.

Những thanh niên của một đất nước nô lệ, một đất nước đáng thương ấy đã thay đổi, lột xác qua Cách mạng Tháng Tám, trở nên người chủ của nước nhà. Bác rất yên tâm, tin tưởng ở thanh niên.

Năm 1961, Bác giải thích rõ thêm:

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 2, tr. 143-144.

""*Bác rất yêu quý thanh niên*".

Nếu cần giải thích thì Bác nói thêm thế này:
"Bác rất yêu mến thanh niên".

- Vì thanh niên là người *tiếp sức* cách mạng cho thế hệ thanh niên già, đồng thời là người phụ trách dìu dắt thế hệ thanh niên tương lai - tức là các cháu nhi đồng.

- Vì thanh niên là người *xung phong* trong công cuộc phát triển kinh tế và văn hoá, trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội...

- Vì thanh niên là lực lượng cơ bản trong bộ đội, công an và dân quân tự vệ, đang hằng hái giữ gìn trật tự, trị an, bảo vệ Tổ quốc.

- Vì trong mọi công việc, thanh niên thi đua thực hiện khẩu hiệu: "Đâu cần, thanh niên có; việc gì khó, thanh niên làm".

- Vì hai người đầu tiên chinh phục vũ trụ: Hai anh hùng Liên Xô, đồng chí Gagarin và đồng chí Titốp cũng là thanh niên"¹.

...

Rồi đến tháng 5 năm 1968.

Năm Bác Hồ 78 tuổi - 78 mùa xuân - Bác đã thấy mình già đi về thể lực, nhưng tâm hồn Bác vẫn như trẻ trung cùng con cháu. Sáng 20 tháng 5, Bác dậy sớm hơn để kịp chuẩn bị 6 giờ 15 sang dự khai mạc

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 13, tr. 298-299; t. 15, tr. 458.

kỳ họp mới của Quốc hội. Bác đến, hội trường sôi động hẳn lên. Bác vẫn là Bác Hồ ung dung, trẻ trung, hóm hỉnh trong những lời mở đầu bài phát biểu:

"Lần trước tôi có nói là những thắng lợi của chiến sĩ và đồng bào hai miền làm cho tôi thấy như mình trẻ lại 20 tuổi. Nhưng nay nghe nói 78 tuổi, thì tôi thấy già đi. Vì vậy, tôi có bài thơ thế này:

*"Bảy mươi tám tuổi, chưa già lắm,
Vẫn vững hai vai việc nước nhà.
Kháng chiến dân ta đang thắng lớn,
Tiến bước! Ta cùng con em ta!"².*

Bác nói già và tự cho là chưa già lắm, nhưng thơ Bác vẫn tươi trẻ, tràn đầy khí thế tiến lên.

Nghe Bác đọc thơ, tôi xao xuyến nhớ tới sáng hôm trước, lúc 9 đến 10 giờ, tại Hồ Tây, Bác ngồi xem bản thảo "tài liệu tuyệt mật".

Bác ngồi ở ghế mây. Mái tóc và chòm râu đều bạc phơ, nhẹ bay trong gió sớm tươi mát. Nét mặt Bác thanh thản, giản dị, tự nhiên như ánh sáng, như gió, như vòm lá xanh. Sự bình dị, tự nhiên của đất trời.

Người ngồi thanh thản đó để chuẩn bị những gì cần dặn dò trước lúc ra đi. Người soát lại từng chữ. Người thêm bớt những ý đã suy nghĩ chín.

Và chính những ngày tháng 5 năm 1968 ấy, Bác đã ghi thêm mấy điểm:

"Đầu tiên là công việc đối với *con người*.

Đối với những người đã dũng cảm hy sinh một

phần xương máu của mình (cán bộ, binh sĩ, dân quân, du kích, thanh niên xung phong...), Đảng, Chính phủ và đồng bào phải tìm mọi cách làm cho họ có nơi ăn chốn ở yên ổn, đồng thời phải mở những lớp dạy nghề thích hợp với mỗi người để họ có thể dần dần "tự lực cánh sinh".

...

Những chiến sĩ trẻ tuổi trong các lực lượng vũ trang nhân dân và thanh niên xung phong đều đã được rèn luyện trong chiến đấu và đều tỏ ra dũng cảm. Đảng và Chính phủ cần chọn một số ưu tú nhất, cho các cháu ấy đi học thêm các ngành, các nghề, để đào tạo thành những cán bộ và công nhân có kỹ thuật giỏi, tư tưởng tốt, lập trường cách mạng vững chắc. Đó là đội quân chủ lực trong công cuộc xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước, phụ nữ đảm đang ta đã góp phần xứng đáng trong chiến đấu và trong sản xuất. Đảng và Chính phủ cần phải có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ để ngày thêm nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc kể cả công việc lãnh đạo. Bản thân phụ nữ thì phải cố gắng vươn lên. Đó là một cuộc cách mạng đưa đến quyền bình đẳng thật sự cho phụ nữ.

Đối với những nạn nhân của chế độ xã hội cũ, như trộm cắp, gái điếm, cờ bạc, buôn lậu, v.v., thì Nhà nước phải dùng vừa giáo dục, vừa phải dùng

pháp luật để cải tạo họ, giúp họ trở nên những người lao động lương thiện"¹.

Và tháng 5 năm 1969 đã đến. Không ai ngờ lại là lần cuối. Tháng 5 cuối cùng này của Bác, trước lúc từ giã chúng ta đi vào cõi Vĩnh hằng, thấm vào tâm hồn và trí óc của mỗi người dân yêu nước.

Cứ mỗi ngày qua đi thấy Bác yếu đi một chút ít. Tạo hoá xoay vần khó mà ngăn nổi.

Ngày 10 tháng 5 năm 1969, Bác đến dự Hội nghị Trung ương từ 8 giờ đến 9 giờ.

Về đến nhà sàn đã hơn 9 giờ. "Tài liệu" chuẩn bị cho Bác đã sẵn sàng. Sáng nay Bác viết lại toàn bộ đoạn mở đầu vào mặt trắng của tờ tin tham khảo đặc biệt ra ngày 3 tháng 5 năm 1969.

Những ngày tiếp theo, Bác vẫn dành thời giờ để xem lại và sửa chữa thêm bớt.

Ngày 18 tháng 5 là chủ nhật, nắng đẹp. Tối thứ bảy, Bác hỏi tôi mai chủ nhật có bận gì công việc gia đình không? Tôi thưa là tôi có việc ở cơ quan, vì biết chủ nhật Bác vẫn tiếp tục sửa "tài liệu". Dù có việc riêng cần kíp đến mấy, tôi cũng không thể vắng mặt ở cơ quan trong những giờ phút đó. Đối với tôi, từ tháng 5 năm 1965, việc được túc trực bên Bác trong những giờ phút thiêng liêng ấy đã trở thành nghĩa vụ cao cả và niềm vinh dự lớn lao.

Hôm đó, Bác chữa hai chữ và thêm hai chữ trong câu: "Tôi có ý định đến ngày đó, tôi sẽ đi

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 15, tr. 616-617.

khắp hai miền Nam Bắc, để thăm hỏi đồng bào, cán bộ và chiến sĩ". Bác thay chữ "*thăm hỏi*" bằng chữ "*chúc mừng*". Đến ngày thắng lợi hoàn toàn thì đi chúc mừng là chính xác. Bác còn thêm chữ "*anh hùng*" vào sau câu "... để chúc mừng đồng bào, cán bộ, và chiến sĩ".

Câu văn hoàn chỉnh, vừa thân tình, vừa khúc triết, vừa bay bổng: "Tôi có ý định đến ngày đó, tôi sẽ đi khắp hai miền Nam Bắc, để chúc mừng đồng bào, cán bộ, và chiến sĩ anh hùng, thăm hỏi các cụ phụ lão, các cháu thanh niên và nhi đồng yêu quý của chúng ta"¹.

Bác Hồ luôn nghĩ tới thanh niên, thiếu niên và nhi đồng.

Suốt 24 năm làm Chủ tịch nước, hầu như năm nào Bác cũng gửi thư cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng. Bức thư mới nhất Bác viết cho thiếu nhi vào buổi chiều (khoảng hơn 14 giờ) ngày 19 tháng 5 năm 1969, khen các cháu thiếu niên Hợp tác xã Măng non thôn Phú Mẫn, xã Hàm Sơn, huyện Yên Phong, tỉnh Hà Bắc, đã có nhiều cố gắng trong việc chăm sóc tốt trâu bò. Trong thư có đoạn viết: "Các cháu tuy tuổi còn nhỏ, cũng có thể làm những việc ích nước lợi dân. Các cháu là những người chủ tương lai của nước nhà, của hợp tác xã"². Một lần nữa Bác lại khẳng định lòng tin vào

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 15, tr. 618.

2, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 15, tr. 569, 579.

những người chủ nhỏ của đất nước, những thanh niên của tương lai dân tộc.

Báo ngày 1 tháng 6 năm 1969 đăng bài Bác viết: "*Nâng cao trách nhiệm chăm sóc và giáo dục thiếu niên, nhi đồng*", dù không ai muốn, đã trở thành lời dặn cuối cùng với các cháu. Bài báo kết như lời kêu gọi đầy trách nhiệm: "Vì tương lai của con em ta, dân tộc ta, mọi người, mọi ngành phải có quyết tâm chăm sóc và giáo dục các cháu bé cho tốt"².

Rồi mùa thu đã đến.

Ngày mùng 1 tháng 8, Bác nghe đồng chí Hà Huy Giáp, Ban Tuyên huấn Trung ương, báo cáo về "Người tốt, việc tốt". Bác khen loại sách "Người tốt, việc tốt" của một số nhà xuất bản khá đẹp và nhắc cần giữ phong trào cho đều và thường xuyên, chú ý đi vào thực chất, tránh hình thức, làm giảm tác dụng. Bác bảo, việc đào tạo con người là vấn đề chiến lược, ta phải làm thường xuyên. Phong trào "Người tốt, việc tốt" chính là một biện pháp quan trọng của chiến lược con người đó.

*

* *

(Đồng chí Vũ Kỳ trân trọng giở lại những tài liệu về Đoàn Thanh niên xung phong đưa cho tôi xem. Đó là những tờ giấy photôcopy những ghi

chép về Đoàn, những chỉ thị cụ thể của Bác Hồ, những nội san đầu tiên của Đoàn... Để cho tôi xem xong các tài liệu được lưu giữ cẩn thận ấy, đồng chí Vũ Kỳ kể tiếp).

Tôi còn nhớ định ninh mỗi tuần trực tiếp báo cáo tình hình với Bác, được nghe những lời căn dặn, chỉ bảo của Bác như: "Quý hồ tinh, bất quý hồ đa", lựa tuyển cẩn thận để thanh niên xung phong thật sự là một trường đào tạo thanh niên bằng những công việc thiết thực.

Bản quy định về nhiệm vụ và bốn phận của Đoàn Thanh niên xung phong được Bác trực tiếp duyệt và sửa, nên ghi chép lại làm kinh nghiệm và thấy rõ sự quan tâm của Bác Hồ với lực lượng tuổi trẻ này.

Nhiệm vụ: Xung phong mọi việc, bất kỳ việc khó, việc dễ, phục vụ kháng chiến cho đến ngày kháng chiến thành công. Đó là nhiệm vụ rất vẻ vang của thanh niên chúng ta.

Bốn phận:

1. Đối với đội:

- Thiếu số phải phục tùng đa số.
- Cấp dưới phải phục tùng cấp trên.
- Phải triệt để chấp hành mệnh lệnh và giữ kỷ luật.

2. Đối với mình:

- Phải chăm chỉ học tập và giữ gìn sức khỏe để công tác tiến bộ và làm việc lâu dài.

- Phải thực hiện cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư.

3. Đối với anh em trong đội:

- Phải thân ái, đoàn kết và giúp đỡ nhau.
- Phải thực thà tự phê bình và phê bình để luôn luôn tiến bộ.

4. Đối với nhân dân:

- Phải giúp đỡ dân, kính trọng dân, học hỏi dân.
- Phải làm cho dân tin, dân phục, dân yêu.

5. Đối với công việc:

- Phải làm gương mẫu trong mọi việc.
- Phải chịu khó chịu khổ, kiên quyết vượt mọi khó khăn.
- Phải học tập kinh nghiệm trước và tìm tòi thêm sáng kiến.
- Phải cố gắng làm việc với tinh thần xung phong và thi đua.
- Phải giữ bí mật.

6. Đối với Đảng và Chính phủ:

- Phải hiểu biết và thi hành đúng những chính sách và chỉ thị của Đảng và Chính phủ.
- Phải tuyệt đối trung thành với Đảng và Chính phủ.

Bác luôn nhắc nhở tôi phải coi đây là một nhiệm vụ chính trị có ý nghĩa lâu dài, để làm được nhiều việc thiết thực trước mắt, đồng thời là nơi đào tạo cán bộ cho các ngành, các địa phương sau này.

Bác trực tiếp theo dõi hoạt động của Đoàn và nhiều lần Người viết báo động viên thanh niên phấn đấu tiến bộ, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Sau đây là một ví dụ: Bài in trên báo *Nhân dân*, ngày 17-3-1955, in lại trên nội san *Thanh niên xung phong* số 1, tháng 4 năm 1955.

"Thanh niên kiểu mẫu"

Đồng chí Trịnh Văn Huyền, một bản nông ở Hà Tĩnh, là một người kiểu mẫu của Đoàn Thanh niên xung phong. Đồng chí Huyền có những đức tính tốt, như:

- *Siêng năng* - Từ năm 1951, đồng chí ấy xung phong đi dân công, bao giờ năng suất cũng tăng từ 200 đến 400 phần 100. Năm đầu, đã được bầu làm chiến sĩ số 1 toàn huyện.

Trong chiến dịch Tây Bắc, dù đường khó đi, đêm nào đồng chí ấy cũng gánh 50 kilô.

- *Nhiều sáng kiến* - Thí dụ, khi làm việc ở Đèo Chẹn, đường dài, đèo dốc, đồng chí ấy đã chia 5 cây số làm 3 chặng. Những người khoẻ thì phụ trách chỗ dốc. Những người yếu thì phụ trách chỗ bằng. Nhờ vậy, năng suất của toàn đội đã tăng gấp đôi. Riêng đồng chí Huyền tăng 270 phần 100.

- *Gan dạ* - Trong Chiến dịch Điện Biên Phủ, một hôm, xe chở đạn bị máy bay địch ném cháy. Đồng chí ấy đã xông ra trước và kêu gọi anh em ra sức cứu lấy đạn trong xe đang cháy. Nhờ vậy mà bộ đội khỏi thiếu đạn. Đạo đức quý trọng của công và quyết tâm làm tròn nhiệm vụ như vậy thật là đáng quý.

đáng quý.

- *Tinh thần đoàn kết* - Khi làm việc ở công trường, ngày dưỡng bệnh ở nhà thương, đồng chí ấy luôn luôn tìm cách giúp đỡ anh em về mọi mặt. Gặp lúc thiếu thốn vì tiếp tế chưa kịp, đồng chí ấy vui vẻ sẻ cơm nhường áo cho anh em.

Trong một năm, đồng chí ấy đã được khen thưởng 23 lần. Vừa rồi, ở Đại hội thi đua, đồng chí Huyền đã được bầu làm chiến sĩ số 1 toàn đoàn.

Đồng chí Huyền thật xứng đáng với cái danh dự là thanh niên xung phong làm kiểu mẫu cho tất cả thanh niên chúng ta.

C.B.¹

Bác thường rất chú ý tìm hiểu và khuyến khích động viên Đoàn Thanh niên xung phong. Trong *Thư khen ngợi bộ đội, dân công, thanh niên xung phong và đồng bào Tây Bắc đã chiến thắng về vang ở Điện Biên Phủ*, Bác nhấn mạnh: "Quân ta đã giải phóng Điện Biên Phủ. Bác và Chính phủ thân ái gửi lời khen ngợi cán bộ, chiến sĩ, dân công, thanh niên xung phong và đồng bào địa phương đã làm tròn nhiệm vụ một cách vẻ vang.

...

Bác và Chính phủ sẽ khen thưởng những cán bộ, chiến sĩ, dân công, thanh niên xung phong và đồng bào địa phương có công trạng đặc biệt.

Chào thân ái và quyết thắng

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 9, tr. 373-374.

Bao giờ nhắc đến bộ đội, Bác cũng nhắc đến thanh niên xung phong, Bác coi những thanh niên của Đoàn là những người kiêu mẫu. Trong bài nói chuyện với các bạn sinh viên Trường Đại học Nhân dân lễ khai mạc năm học, ngày 19 tháng giêng năm 1955, Bác nói: "Như Đoàn Thanh niên xung phong, gặp việc gì khó, việc gì cần, họ cũng đều xung phong. Mong các cháu noi theo những gương thanh niên kiêu mẫu ấy..."².

Ngày 26 tháng 9 năm 1966, Bác đã gửi thư khen tới tất cả lực lượng thanh niên xung phong chống Mỹ, cứu nước.

Ngày 18 tháng 1 năm 1967, Bác đến và nói chuyện với các đại biểu Đại hội thi đua các đội thanh niên xung phong chống Mỹ, cứu nước.

Ngày 27 tháng 1 năm 1969, Bác gửi thư khen Đội Thanh niên xung phong số 333 và toàn thể thanh niên xung phong, v.v..

Rồi đến những dòng chữ cuối cùng Bác viết thêm tháng 5 năm 1968 dặn lại cũng nhắc tới thanh niên xung phong: "Những chiến sĩ trẻ tuổi trong các lực lượng vũ trang nhân dân và thanh niên xung phong đều đã được rèn luyện trong chiến đấu và đều tỏ ra dũng cảm"². Khẳng định sự đóng góp của tuổi trẻ ở đây, đồng thời là nhắc nhở tới sự

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 8, tr. 466; t. 9, tr. 267.

2, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 15, tr. 616, 616-617.

chăm lo, chú ý bồi dưỡng, thực hiện đúng lời căn dặn của Bác khi thành lập Đoàn Thanh niên xung phong. Bác chỉ rõ: "Đảng và Chính phủ cần chọn một số ưu tú nhất, cho các cháu ấy đi học thêm các ngành, các nghề để đào tạo thành những cán bộ và công nhân có kỹ thuật giỏi, tư tưởng tốt, lập trường cách mạng vững chắc. Đó là đội quân chủ lực trong công cuộc xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội ở nước ta"².

Phải chăng đây là một hướng quan trọng trong công tác cán bộ của Đảng. Lựa chọn đào tạo cán bộ ở chính sự rèn luyện và cống hiến đã qua trong các tổ chức cách mạng?

Ở trong các tổ chức đều có nhiều thanh niên, nhưng có lẽ không ở đâu lại toàn thanh niên như các đội thanh niên xung phong. Có thể nói, đó là lực lượng của tuổi trẻ, trường học của tuổi trẻ. Có lẽ vì thế Bác rất quan tâm tới việc tổ chức các lực lượng này, động viên khuyến khích nó và trồng cây vào nó như một nguồn bổ sung dồi dào cán bộ cho cách mạng.

Ngày nay, các đội thanh niên xung phong phát triển khá mạnh, nhưng tôi thấy có lẽ những người có trách nhiệm thường chỉ chú ý nhiều hơn tới việc nó làm được những gì mà ít quan tâm đến việc coi nó là nguồn đào tạo cán bộ dồi dào.

Có thể vì chưa đủ tư liệu, kết luận ấy chưa thật đúng. Khi cần thiết tổ chức các đội thanh niên xung phong thì nên nắm vững và làm cho mọi

người hiểu mục đích cho toàn diện.

10

Chúng tôi, những người thường được vinh dự trực tiếp phục vụ Bác Hồ, nhớ mãi mãi những năm tháng được sống bên Bác.

Bác Hồ tin tưởng vào lực lượng trẻ tuổi như một sự tự tin. Bác chăm lo cho tuổi trẻ từ một tổ chức đến một bông hoa trong đời thường. Bác yêu mến tuổi trẻ và cũng đòi hỏi tuổi trẻ phải sống xứng đáng với Tổ quốc, với dân tộc, với cách mạng.

Mỗi lần, mỗi điều Bác căn dặn đều thấm đượm ân tình, đều chứa đựng một lòng tin, đều nghiêm khắc những yêu cầu, và đều giản dị, chân thực, tự nhiên như cuộc sống.

Vâng, Bác nói như một câu chuyện kể trong gia đình vậy thôi: "Bác có đến thăm mấy chiếc tàu của nước bạn, Bác lấy ngay đó làm ví dụ. Nếu chiếc tàu chạy nhanh thì tất cả cái gì trên tàu cũng đều nhanh, nếu tàu chạy chậm thì tất cả đều chậm cả, chiếc tàu là tiền đề chung của cả nước, cả nhân dân, còn tiền đề cá nhân như cái máy, hàng hoá, thủy thủ, v.v.. Nếu muốn tách tiền đề của mình ra khỏi tiền đề của nhân dân, thì chỉ có nhảy xuống bể mà bơi. Thế thì người ấy có tiền đề không?

Không! Muốn tiền đồ mình vẻ vang, nhất định vẻ vang thì phải làm cho tiền đồ của Tổ quốc, của dân tộc vẻ vang, phải gắn liền tiền đồ của mình với tiền đồ dân tộc, tiền đồ giai cấp, không thể tách riêng được"¹.

Đây là nói chuyện lớn, chuyện cá nhân và tập thể.

Còn đây là lời khuyên của một người 57 tuổi, là Chủ tịch nước, viết cho thanh niên về kế hoạch và biện pháp làm việc.

"Có chí làm thì quyết tìm ra việc và quyết làm được việc.

Tôi lại khuyên các bạn một điều nữa là chớ đặt những chương trình, kế hoạch mênh mông, đọc nghe sướng tai nhưng không thực hiện được.

Việc gì cũng cần phải thiết thực, nói được, làm được. Việc gì cũng phải từ nhỏ dần dần đến to, từ dễ dần dần đến khó, từ thấp dần dần đến cao. Một chương trình nhỏ mà thực hành được hẳn hoi, hơn là một trăm chương trình to tát mà làm không được"².

Và đây là yêu cầu nghiêm khắc đối với tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản - tổ chức tập hợp những thanh niên ưu tú nhất: "Huy hiệu của thanh niên ta là "Tay cầm cờ đỏ sao vàng tiến

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 10, tr. 577-578.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 5, tr. 217; t. 7, tr. 66-67.

lên". Ý nghĩa của nó là: Thanh niên phải *xung phong làm gương mẫu* trong công tác, trong học hỏi, trong tiến bộ, trong đạo đức cách mạng. Thanh niên phải thành một lực lượng to lớn và vững chắc trong công cuộc kháng chiến và kiến quốc. Đồng thời phải vui vẻ và hoạt bát.

Bác mong rằng mỗi một cháu và toàn thể các cháu nam nữ thanh niên cố gắng làm tròn nhiệm vụ, để cho xứng đáng với cái huy hiệu tươi đẹp và vẻ vang ấy"².

Hồi tưởng và chấp nối những hồi tưởng ấy, tất nhiên còn khá nhiều điều chưa kể hết được, tôi hy vọng nhắc gọi cho tuổi trẻ suy ngẫm thêm về sự gắn bó của Bác Hồ với tuổi trẻ, tuổi trẻ và Bác Hồ.

...

Nếu những hồi tưởng như đã được ghi lại có thể giúp các bạn phần nào thấy được tầm vóc lớn lao và sự chăm sóc tỉ mỉ, cụ thể của "muôn vàn tình thân yêu" Bác đã dành cho tuổi trẻ thì đó là điều đáng mừng vì thật sự tấm lòng của Bác, cuộc đời của Bác đã là của chung cả đất nước, cả dân tộc. Nên truyền lại cho nhau sự dịu mát, tươi trẻ, huyền diệu của mùa xuân, của tình yêu thật sự thấm đượm tới muôn người, muôn vật. Vì như Bác Hồ đã nói rõ một chân lý: Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội.

Chịu trách nhiệm xuất bản

TS. NGUYỄN DUY HÙNG

Chịu trách nhiệm nội dung

ĐOÀN MINH TUẤN

Biên tập nội dung: TS. LƯU TRẦN LUÂN

NGUYỄN KIM THANH

ĐOÀN PHAN THẮNG

Trình bày bìa: HỒNG MAI

Chế bản vi tính: PHẠM NGUYỆT NGÀ

Sửa bản in: PHÒNG BIÊN TẬP KỸ THUẬT

Đọc sách mẫu: NGUYỄN KIM THANH

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT

12/86 Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội

ĐT: 080 49221, Fax: 080 49222

E-mail: suthat@nxbctqg.vn Website: www.nxbctqg.vn

TÌM ĐỌC

Ban Tuyên giáo Trung ương

Bảo tàng Hồ Chí Minh

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỚI NƯỚC NG

Vũ Kỳ

THU KÝ BÁC HỒ KỂ CHUYỆN

Ngô Quân Lập (Sưu tầm)

KỂ CHUYỆN BÁC HỒ